

MP 2555/3055/3555/4055 5055/6055 series



Hướng dẫn sử dụng



Bạn có thể làm gì với máy này	1
Bắt đầu	2
Sao chép	3
Số fax	4
In	5
Quét	6
Máy chủ tài liệu	7
Màn hình hình ảnh web	8
Thêm giấy và mực	9
Xử lý sự cố	10
Thông tin cho Máy này	11




MỤC LỤC



Cách đọc Hướng dẫn sử dụng	7
Các ký hiệu được sử dụng trong sách hướng dẫn	7
Thông tin cụ thể về kiểu máy	số 8
Name main feature	9

1. Bạn có thể làm gì với máy tính này

Tìm kiếm theo những gì bạn muốn làm	11
The chi phí của tôi	11
Use the file was scan on the computer	12
Đăng ký điểm đến	13
Vận hành máy hiệu quả hơn	14
Bạn có thể làm gì với máy này	15
Tùy chỉnh màn hình [Trang chủ]	15
Tạo bản sao bằng các chức năng khác nhau	16
In dữ liệu bằng các chức năng khác nhau	17
Sử dụng tài liệu đã lưu trữ	17
Gửi và nhận fax không cần giấy	18
Gửi và nhận fax qua Internet	20
Gửi và nhận fax bằng cách sử dụng máy không lắp bộ phận fax	21
Sử dụng Facsimile và Scanner trong môi trường mạng	22
Nhúng thông tin văn bản vào tệp được quét	22
Ngăn chặn rò rỉ thông tin (Chức năng bảo mật)	23
Kiểm soát các điều kiện tập trung và quét phân phối	24
Giám sát và Cài đặt Máy bằng Máy tính	24
Ngăn chặn sao chép trái phép	25
Sử dụng ứng dụng web trang	26

2. Startup

Hướng dẫn về tên và chức năng của các thành phần	29
Hướng dẫn các thành phần  Region A (chủ yếu là Châu Âu)	29
Hướng dẫn các thành phần  Region A (chủ yếu là Châu Á)	32
Hướng dẫn các thành phần  Region B (chủ yếu là Bắc Mỹ)	35
Hướng dẫn các chức năng của các tùy chọn của máy	39
Hướng dẫn các chức năng của các tùy chọn bên ngoài của máy	39
Hướng dẫn về tên và chức năng của bảng điều khiển của máy	56

Thay đổi ngôn ngữ hiển thị	57
Màn hình sử dụng [Trang chủ]	58
Các tác giả có thể xuất hiện trên chuẩn ứng dụng màn hình	60
Add icon to screen [Trang chủ]	62
Cách sử dụng từng ứng dụng	64
[Sao chép] Hình chữ nhật	65
[Fax] Màn hình	67
[Máy quét] Màn hình	72
Đăng ký các chức năng trong một chương trình	78
Bật / Tắt nguồn	81
Bật nguồn chính	81
Disable main source	81
Đăng nhập vào máy	83
Khi xác thực màn hình được hiển thị	83
Xác thực người dùng mã hóa bằng điều khiển bằng	83
Đăng nhập bằng điều khiển bằng	83
Đăng xuất bằng điều khiển bằng	84
Đặt bản gốc	86
Đặt Bản gốc lên Kính phoi sáng  Region A (chủ yếu là Châu Âu)	86
Đặt Bản gốc lên Kính phoi sáng  Region A (chủ yếu là Châu Á)	86
Đặt Bản gốc lên Kính phoi sáng  Region B (chủ yếu là Bắc Mỹ)	87
Đặt tài liệu gốc vào khay nạp tài liệu tự động	88

3. Sao chép

Quy trình cơ bản	91
Tự động thu nhỏ / phóng to	92
Sao chép hai mặt	94
Xác định bản gốc định hướng và bản sao	95
Sao chép kết hợp	97
Kết hợp một mặt	98
Kết hợp hai mặt	99
Sao chép lên khổ giấy	101
Sao chép vào phong bì	102
Sắp xếp	104

Thay đổi số bộ	105
Lưu trữ dữ liệu trong máy chủ tài liệu	106

4. Fax

Thủ tục cơ bản để truyền (Truyền bộ nhớ)	107
Đăng ký điểm đến fax	107
Xóa điểm đến fax	109
Truyền trong khi kiểm tra kết nối tới đích (Truyền ngay lập tức)	110
Hủy truyền	111
Hủy truyền trước khi quét bản gốc	111
Hủy truyền trong khi bản gốc đang được quét	111
Hủy truyền sau khi quét bản gốc	111
Lưu trữ tài liệu	113
Gửi tài liệu đã lưu trữ	114
In tạp chí theo cách thủ công	116

5. In

Cài đặt nhanh	117
Hiển thị thuộc tính trình điều khiển máy in	118
In tiêu chuẩn	119
Khi sử dụng trình điều khiển máy in PCL 6	119
In trên cả hai mặt của trang tính	120
Khi sử dụng trình điều khiển máy in PCL 6	120
Các loại in hai mặt	120
Kết hợp nhiều trang thành một trang	121
Khi sử dụng trình điều khiển máy in PCL 6	121
Các loại trong kết hợp	121
In on phong bì	123
Định cấu hình cài đặt bì phong bằng điều khiển bảng	123
In trên phong bì bằng máy điều khiển trong	123
Lưu và bằng Tài liệu máy chủ	124
Lưu trữ tài liệu trong tài liệu máy chủ	124
Tài liệu quản lý được lưu trữ trong tài liệu máy chủ	125
Sử dụng chức năng phát hành trong nhanh	126
Use Function In / Quét (Bộ nhớ lưu trữ thiết bị)	128

6. Quét

Cơ bản quy trình khi sử dụng chức năng quét vào thư mục	131
Tạo chung thư mục sử dụng trên máy tính chạy Windows / Xác nhận máy tính thông tin	131
.....	131
Đăng ký một thư mục SMB	133
Xóa thư mục đã đăng ký SMB	136
Nhập đường dẫn đến đích theo cách thủ công	137
Quy trình cơ bản để gửi tập tin quét qua e-mail	138
Đăng ký điểm đến của e-mail	138
Xóa điểm đến của e-mail	140
Nhập địa chỉ email theo cách thủ công	140
Quy trình cơ bản để lưu trữ tệp quét	141
Kiểm tra tệp được lưu trữ được chọn từ danh sách	142
Chỉ định loại tệp	143
Chỉ định cài đặt quét	144

7. Máy chủ tài liệu

Lưu trữ dữ liệu.....	145
In tài liệu đã lưu trữ	147

8. Trình theo dõi hình ảnh web

Hiển thị trang đầu	149
---------------------------	-----

9. Thêm giấy và mực

Nạp giấy	151
Các lưu ý khi nạp giấy	151
Nạp giấy vào khay giấy	151
Nạp giấy vào khay tay	152
In từ Khay tay bằng Chức năng Máy in	154
Nạp giấy vào Khay 3 (LCT)	157
Nạp giấy vào khay dung lượng lớn (LCT)	158
Nạp giấy cố định hướng hoặc giấy hai mặt	159
Giấy đề xuất	163
Kích cỡ và loại giấy được đề xuất	163
Thêm mực.....	175
Gửi fax hoặc tài liệu đã quét khi hết mực	177

Xử lý mực đã sử dụng	177
----------------------------	-----


10. Khắc phục sự cố

Khi biểu tượng trạng thái được hiển thị	179
Khi đèn báo [Trạng thái kiểm tra] sáng hoặc nhấp nháy	180
Khi máy phát ra tiếng bíp	182
Khi bạn gặp sự cố khi vận hành máy	183
Khi nhiều chức năng không thể được thực hiện đồng thời	187
Thông báo được hiển thị khi bạn sử dụng chức năng máy chủ sao chép / tài liệu	188
Thông báo được hiển thị khi bạn sử dụng chức năng Facsimile	192
Khi sự cố thiết lập mạng xảy ra	193
Khi không thể sử dụng chức năng fax từ xa	199
Thông báo được hiển thị khi bạn sử dụng chức năng máy in	202
Thông báo được hiển thị trên bảng điều khiển khi bạn sử dụng chức năng máy in	202
Thông báo được in trên nhật ký lỗi hoặc báo cáo khi bạn sử dụng chức năng máy in	205
Thông báo được hiển thị khi bạn sử dụng chức năng máy quét	216
Thông báo hiển thị trên bảng điều khiển khi bạn sử dụng chức năng máy quét	216
Thông báo được hiển thị trên máy tính của khách hàng	226
Khi các tin nhắn khác xuất hiện	233
Khi có sự cố khi quét hoặc lưu trữ tài liệu gốc	234
Khi số địa chỉ được cập nhật	235
Khi không thể gửi dữ liệu do sự cố với điểm đến	236
Khi máy không thể vận hành do sự cố với chứng chỉ người dùng	237
Khi sự cố xảy ra khi đăng nhập	238
Khi người dùng thiếu đặc quyền để thực hiện một thao tác	239
Khi không thể sử dụng máy chủ LDAP	239

11. Thông tin cho máy này

Thông tin về Quy định Môi trường	241
Chương trình NGÔI SAO NĂNG LƯỢNG	241
Chức năng tiết kiệm năng lượng	241
Thông tin Người dùng về Thiết bị Điện và Điện tử  (chủ yếu là Châu Âu)	244
Lưu ý đối với Biểu tượng Pin và / hoặc Bộ tích lũy (Chỉ dành cho các quốc gia thuộc Liên minh Châu Âu)  (chủ yếu là Châu Âu)	245
Lời khuyên về môi trường cho người dùng  (chủ yếu là Châu Âu)	245

Ghi chú cho người dùng ở bang California (Ghi chú cho người dùng ở Hoa Kỳ)

 **Region B** (chủ yếu là Bắc Mỹ)....

..... 246.....

MỤC LỤC

..... 247

Cách đọc Sách hướng dẫn

Các ký hiệu được sử dụng trong sách hướng dẫn

Sách hướng dẫn này sử dụng các ký hiệu sau:

Important

Chỉ ra những điểm cần chú ý khi sử dụng máy và giải thích các nguyên nhân có thể dẫn đến việc nạp giấy sai, làm hỏng bản gốc hoặc mất dữ liệu. Hãy chắc chắn để đọc những giải thích này.

Note


Chỉ ra các giải thích bổ sung về các chức năng của máy và hướng dẫn giải quyết các lỗi của người dùng.

Reference

Biểu tượng này nằm ở cuối phần. Nó chỉ ra nơi bạn có thể tìm thêm thông tin liên quan.



Cho biết tên các phím trên màn hình hoặc bảng điều khiển của máy.

 **Region A** (chủ yếu là châu Âu và châu Á), (chủ yếu là châu Âu), hoặc (chủ yếu là châu Á) (chủ

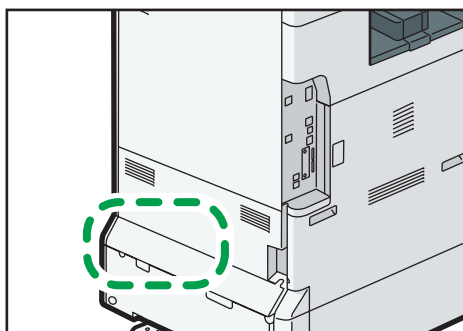
 **Region B** yếu là Bắc Mỹ)

Sự khác biệt về chức năng của các mô hình Vùng A và Vùng B được biểu thị bằng hai ký hiệu. Đọc thông tin được chỉ ra bằng ký hiệu tương ứng với khu vực của kiểu máy bạn đang sử dụng. Để biết chi tiết về ký hiệu nào tương ứng với kiểu máy bạn đang sử dụng, hãy xem trang 8 "Thông tin dành riêng cho kiểu máy".

Thông tin cụ thể về kiểu máy


Phần này giải thích cách bạn có thể xác định khu vực mà máy của bạn thuộc về.

Có một nhãn ở phía sau của máy, nằm ở vị trí như hình dưới đây. Nhãn chứa các chi tiết xác định khu vực máy của bạn thuộc về. Đọc nhãn.



KHO 200

Thông tin sau đây là dành riêng cho khu vực. Đọc thông tin bên dưới biểu tượng tương ứng với vùng máy của bạn.

 **Region A** (chủ yếu là Châu Âu và Châu Á)

Nếu nhãn có nội dung sau, máy của bạn là kiểu máy khu vực A:

- Mã XXXX -27, -29, -65
- 220–240 V

 **Region B** (chủ yếu là Bắc Mỹ)


Nếu nhãn có nội dung sau, máy của bạn là kiểu vùng B:

- Mã XXXX -17, -18
- 120–127 V

Note

• Các kích thước trong sách hướng dẫn này được cung cấp theo hai đơn vị đo lường: hệ mét và inch. Nếu máy của bạn là kiểu máy Khu vực A, hãy tham khảo các đơn vị đo lường. Nếu máy của bạn là kiểu vùng B, hãy tham khảo đơn vị inch.

• Nếu máy của bạn là kiểu máy khu vực A và "CODE XXXX -27, -65" được in trên nhãn, hãy xem "

 **Region A** (chủ yếu là châu Âu) ".

• Nếu máy của bạn là kiểu máy khu vực A và "CODE XXXX -29" được in trên nhãn, hãy xem "

 **Region A** (chủ yếu là Châu Á) ".

Tên của các tính năng chính

Trong sách hướng dẫn này, các tính năng chính của máy được đề cập đến như sau:

- Bộ nạp tài liệu tự động đảo ngược → ARDF
- Bộ nạp tài liệu tự động → ADF (trong sách hướng dẫn này, "ADF" đề cập đến ARDF và song công một lần quét ADF)
- khay dung lượng lớn → LCT



1. Bạn có thể làm gì với máy này

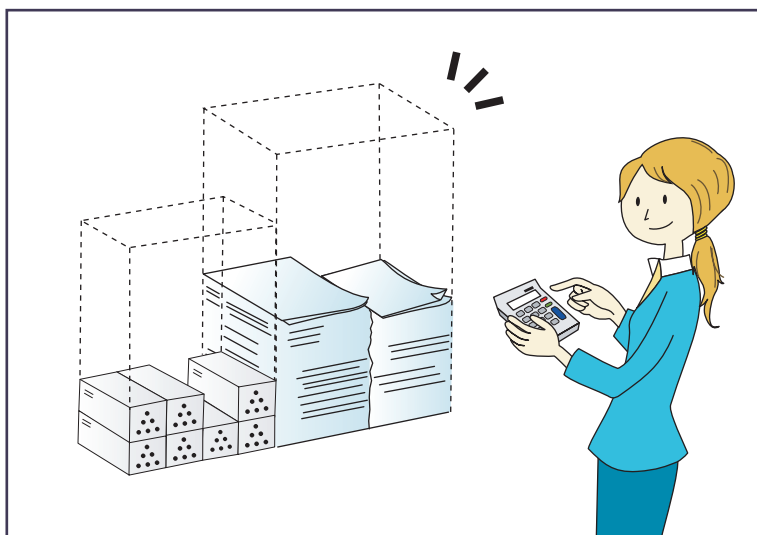
Bạn có thể tìm kiếm mô tả theo những gì bạn muốn làm.

1

Tìm kiếm theo những gì bạn muốn làm

Bạn có thể tìm kiếm một thủ tục theo những gì bạn muốn làm.

Giảm chi phí của tôi



BRL099S

In tài liệu nhiều trang trên cả hai mặt của tờ giấy (Bản sao hai mặt)

⇒ Xem "Sao chép hai mặt", Máy chủ Sao chép / Tài liệu.

In các tài liệu nhiều trang và các bản fax đã nhận trên một tờ duy nhất (Kết hợp (Máy photocopy / Fax))

⇒ Xem "Sao chép kết hợp", Máy chủ Sao chép / Tài liệu. Xem "Kết

⇒ hợp hai bản gốc", Fax.

In các bản fax đã nhận trên cả hai mặt của tờ giấy (In 2 Mặt)

⇒ Xem "In hai mặt", Fax.

Chuyển đổi các bản fax đã nhận sang các định dạng điện tử (Fax không giấy)

⇒ Xem "Xác nhận / In / Xóa tài liệu đã nhận và đã lưu trữ", Fax.

Gửi tệp từ máy tính mà không in chúng (LAN-Fax)

⇒ Xem "Gửi tài liệu fax từ máy tính", Fax.

Kiểm tra cách lưu giấy (màn hình [Thông tin])

⇒ Xem "Màn hình [Thông tin]", Bắt đầu.

Giảm tiêu thụ điện

⇒ Xem "Tiết kiệm năng lượng", Bắt đầu.

⇒ Xem "Cài đặt Bộ hẹn giờ", Kết nối Cài đặt Máy / Hệ thống.

Sử dụng tệp được quét trên máy tính



BOX1385

Gửi tệp quét

⇒ Xem "Quy trình cơ bản để gửi tệp quét qua e-mail", Quét.

Gửi URL của thư mục chứa các tệp quét được lưu trữ

⇒ Xem "Gửi URL qua E-mail", Quét.

Lưu trữ các tệp quét trong một thư mục chia sẻ

⇒ Xem "Quy trình Cơ bản Khi Sử dụng Quét vào Thư mục", Quét.

Lưu trữ các tệp quét trên phương tiện

⇒ Xem "Quy trình cơ bản để lưu tệp quét trên thiết bị lưu trữ bộ nhớ", Quét.

Nhúng thông tin văn bản vào các tệp được quét

⇒ Xem "Nhúng thông tin văn bản vào dữ liệu được quét", Quét.

Chuyển đổi các bản fax đã truyền sang các định dạng điện tử và gửi chúng đến máy tính

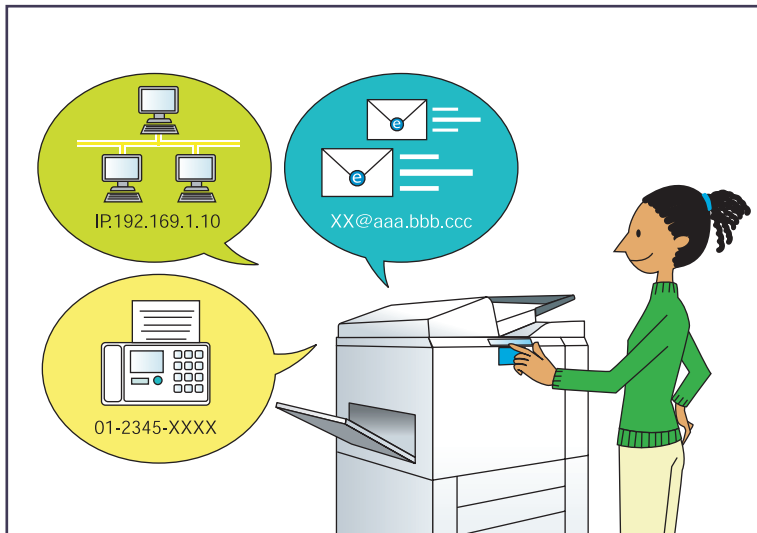
⇒ Xem "Tổng quan về chức năng truyền thư mục", Fax.

Quản lý và sử dụng tài liệu được chuyển đổi sang định dạng điện tử (Máy chủ tài liệu)

⇒ Xem "Mối quan hệ giữa Máy chủ Tài liệu và các Chức năng Khác", Máy chủ Sao chép / Tài liệu.

Đăng ký điểm đến

1



Sử dụng bảng điều khiển để đăng ký các điểm đến trong Sổ địa chỉ

⇒ Xem "Đăng ký điểm đến đã nhập vào sổ địa chỉ", Fax. Xem "Đăng ký

⇒ Địa chỉ hoặc Thư mục E-mail Đích", Quét.

Sử dụng Web Image Monitor để đăng ký đích từ máy tính

⇒ Xem phần "Đăng ký Thông tin Đích Internet Fax Sử dụng Trình theo dõi Hình ảnh Web", Fax.

Tải các điểm đến đã đăng ký trong máy vào danh sách đích của trình điều khiển LAN-Fax

⇒ Xem "Sử dụng Sổ địa chỉ của máy làm danh sách đích LAN-Fax", Fax.

Vận hành máy hiệu quả hơn

1



BOX1395

Đăng ký và sử dụng các cài đặt thường dùng (Chương trình)

⇒ Xem "Đăng ký các chức năng trong một chương trình", Các chức năng thuận tiện.

Đăng ký cài đặt thường dùng làm cài đặt ban đầu (Chương trình làm mặc định)

⇒ Xem "Thay đổi các chức năng mặc định của màn hình ban đầu", Các chức năng thuận tiện.

Đăng ký cài đặt in thường dùng vào trình điều khiển máy in

⇒ Xem "Sử dụng cài đặt sẵn một cú nhấp chuột", In.

Thay đổi cài đặt ban đầu của trình điều khiển máy in thành cài đặt in thường dùng

⇒ Xem "Hiển thị Hộp thoại [Sở thích In]", In.

Thêm phím tắt vào các chương trình hoặc trang Web thường dùng

⇒ Xem "Thêm biểu tượng vào màn hình [Trang chủ]", Các chức năng tiện lợi.

Thay đổi thứ tự của chức năng và các biểu tượng phím tắt

⇒ Xem "Thay đổi thứ tự các biểu tượng trên màn hình [Trang chủ]", Các chức năng thuận tiện.

Bạn có thể làm gì với máy này

Phần này mô tả các tính năng của máy này.

Tùy chỉnh màn hình [Trang chủ]

Các biểu tượng của từng chức năng được hiển thị trên màn hình [Trang chính].



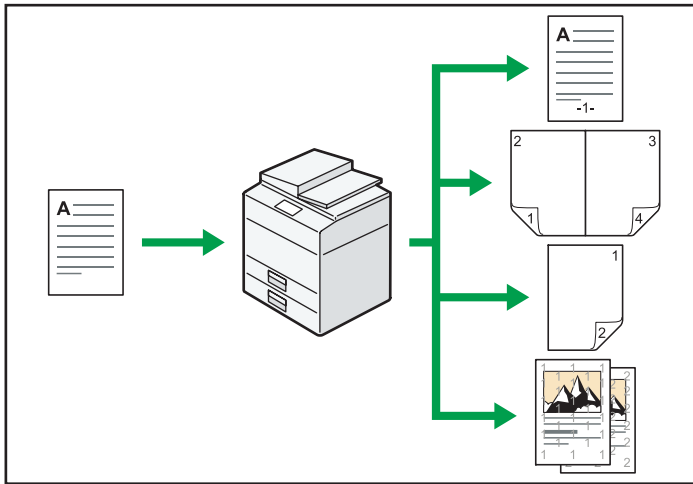
KH0215

- Bạn có thể thêm phím tắt cho các chương trình hoặc trang Web thường sử dụng vào màn hình [Trang chính]. Các chương trình hoặc trang Web có thể được gọi lại dễ dàng bằng cách nhấn các biểu tượng phím tắt.
- Bạn chỉ có thể hiển thị các biểu tượng của các chức năng và phím tắt mà bạn sử dụng.
- Bạn có thể thay đổi thứ tự của các biểu tượng chức năng và phím tắt.

Reference

- Để biết chi tiết về các tính năng trên màn hình [Trang chính], hãy xem "Cách sử dụng màn hình [Trang chính]", Bắt đầu.
- Để biết chi tiết về cách tùy chỉnh màn hình [Chính], hãy xem "Cách tùy chỉnh màn hình [Chính]", Các Chức năng Tiện lợi.

Tạo bản sao bằng nhiều chức năng khác nhau



CJ0901

- Bạn có thể in tem trên các bản sao. Tem có thể bao gồm số nền, hình ảnh được quét, ngày tháng và số trang.

⇒ Xem "Tem", Máy chủ Sao chép / Tài liệu.

- Bạn có thể thu nhỏ hoặc phóng to hình ảnh sao chép. Chức năng Tự động Thu nhỏ / Phóng to cho phép máy tự động phát hiện kích thước ban đầu. Ngoài ra, nó cho phép máy chọn tỷ lệ tái tạo thích hợp dựa trên khổ giấy bạn chỉ định. Nếu hướng của tài liệu gốc khác với hướng của giấy bạn đang sao chép lên, máy sẽ xoay hình ảnh gốc 90 độ để khớp với giấy sao chép.

⇒ Xem phần "Thu nhỏ hoặc Phóng to Bản gốc", Máy chủ Sao chép / Tài liệu.

- Các chức năng của máy photocopy như Duplex, Combine, Booklet và Magazine cho phép bạn tiết kiệm trên giấy bằng cách sao chép nhiều trang vào một tờ.

⇒ Để biết chi tiết về sao chép hai mặt, hãy xem "Sao chép hai mặt", Máy chủ Sao chép / Tài liệu.

⇒ Để biết chi tiết về sao chép kết hợp, hãy xem "Sao chép kết hợp", Máy chủ Sao chép / Tài liệu. Để biết chi tiết về các

⇒ chức năng của tập sách và tạp chí, hãy xem "Booklet / Magazine", Copy / Document Server.

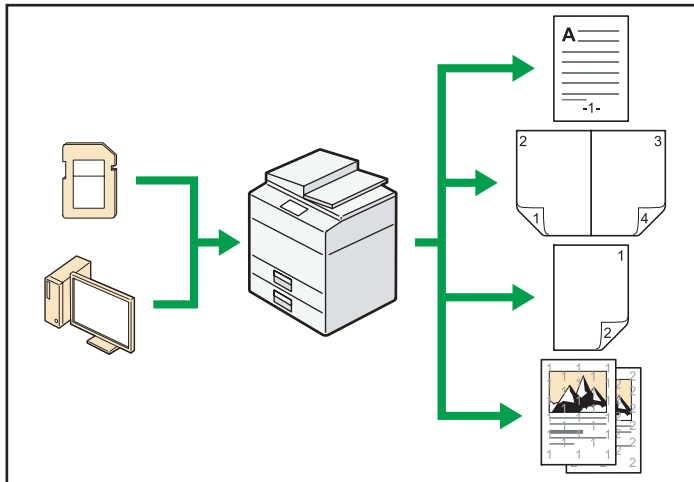
- Bạn có thể sao chép lên nhiều loại giấy khác nhau như phong bì và giấy trong suốt OHP.

⇒ Xem phần "Sao chép lên nhiều loại giấy khác nhau", Máy chủ Sao chép / Tài liệu.

- Bộ hoàn thiện cho phép bạn sắp xếp, ghim và đục lỗ trên các bản sao của mình.

⇒ Xem "Hoàn thiện", Máy chủ Sao chép / Tài liệu.

In dữ liệu bằng các chức năng khác nhau



CJ0614

- Máy này hỗ trợ kết nối mạng và cục bộ.
- Bạn có thể in hoặc xóa lệnh in được lưu trên đĩa cứng của máy, đã được gửi trước đó từ máy tính bằng trình điều khiển máy in. Có thể chọn các loại lệnh in sau: In mẫu, In đã khóa, In giữ và In đã lưu.

⇒ Xem "Lưu trữ tài liệu trong ổ đĩa cứng và in chúng", In.

- Bộ hoàn thiện cho phép bạn đối chiếu, ghim và đục lỗ trên bản in của mình.

⇒ Để biết chi tiết về dập ghim, hãy xem "Ghim", In. Để biết chi

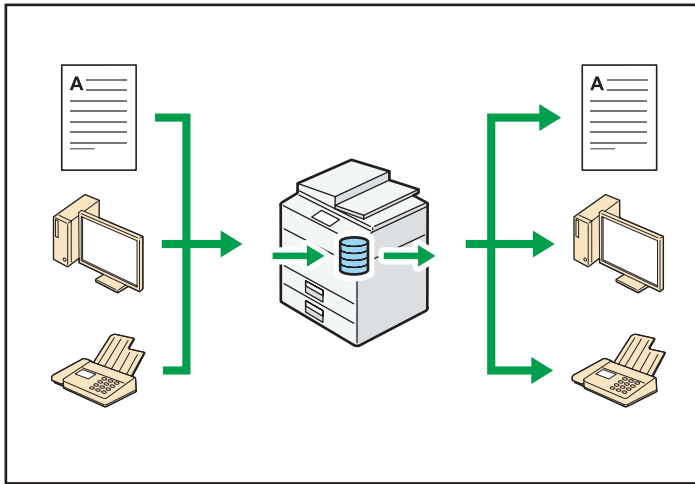
⇒ tiết về đục dập, hãy xem "Đấm", In.

- Bạn có thể in các tập tin được lưu trữ trên một thiết bị bộ nhớ di động và chỉ định các điều kiện in như chất lượng in và kích thước in.

⇒ Xem "In trực tiếp từ thiết bị lưu trữ bộ nhớ", In.

Sử dụng tài liệu đã lưu trữ

Bạn có thể lưu trữ các tệp được quét ở chế độ máy photocopy, fax, máy in hoặc máy quét trên đĩa cứng của máy. Web Image Monitor cho phép bạn sử dụng máy tính của mình để tìm kiếm, xem, in, xóa và gửi các tệp được lưu trữ qua mạng. Bạn cũng có thể thay đổi cài đặt in và in nhiều tài liệu (Máy chủ Tài liệu).



CJ0603

- Bạn có thể truy xuất các tài liệu đã lưu được quét ở chế độ máy quét vào máy tính của mình.
- Sử dụng trình chuyển đổi định dạng tệp, bạn có thể tải các tài liệu được lưu trữ trong chế độ máy photocopy, Máy chủ Tài liệu hoặc máy in về máy tính của mình.

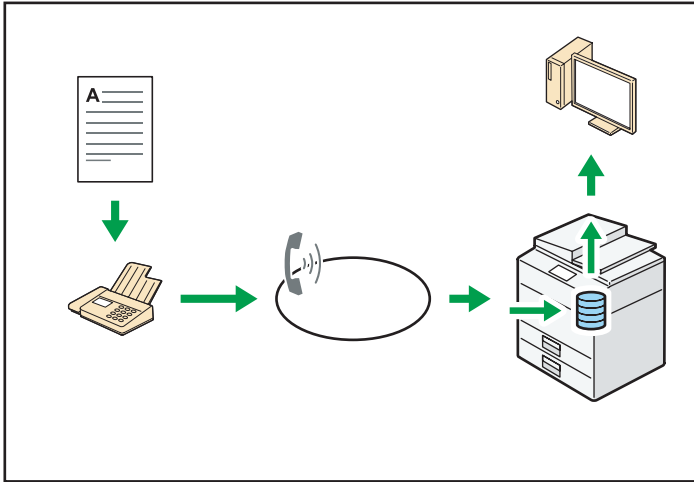
Reference

- Để biết chi tiết về cách sử dụng Máy chủ Tài liệu, hãy xem "Lưu trữ Dữ liệu trong Máy chủ Tài liệu", Máy chủ Sao chép / Tài liệu.
- Để biết chi tiết về Máy chủ Tài liệu ở chế độ máy photocopy, hãy xem "Máy chủ Tài liệu", Máy chủ Sao chép / Tài liệu.
- Để biết chi tiết về Máy chủ Tài liệu ở chế độ máy in, hãy xem "Lưu và In bằng Máy chủ Tài liệu", In.
- Để biết chi tiết về Máy chủ Tài liệu ở chế độ fax, hãy xem "Lưu trữ Tài liệu", Fax.
- Để biết chi tiết về Máy chủ Tài liệu ở chế độ máy quét, hãy xem "Lưu trữ và Lưu các Tài liệu Đã Quét", Quét.

Gửi và nhận fax không cần giấy

Tiếp nhận

Bạn có thể lưu trữ và lưu các tài liệu fax đã nhận dưới dạng định dạng điện tử trong đĩa cứng của máy mà không cần in ra.



CJ0604

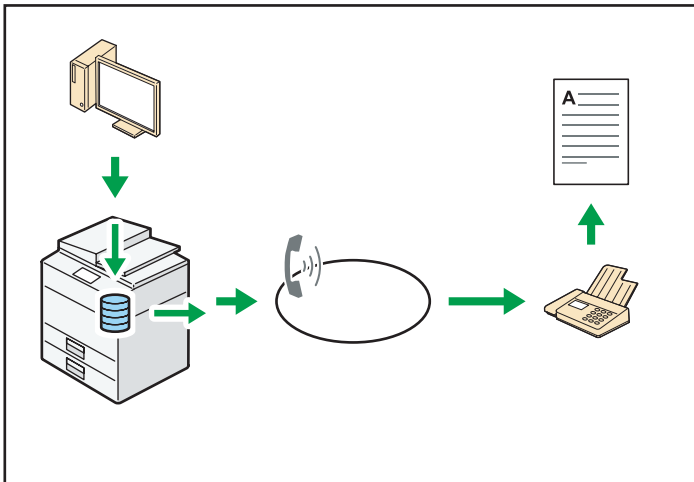
Bạn có thể sử dụng Web Image Monitor để kiểm tra, in, xóa, truy xuất hoặc tải xuống tài liệu bằng máy tính của mình (Lưu trữ tài liệu đã nhận).

Reference

- Xem "Xác nhận / In / Xóa tài liệu đã nhận và đã lưu trữ", Fax.

Quá trình lây truyền

Bạn có thể gửi fax từ máy tính của mình qua mạng (Ethernet hoặc mạng LAN không dây) đến máy này, sau đó máy này sẽ chuyển tiếp fax qua kết nối điện thoại (LAN-Fax).



CJ0605

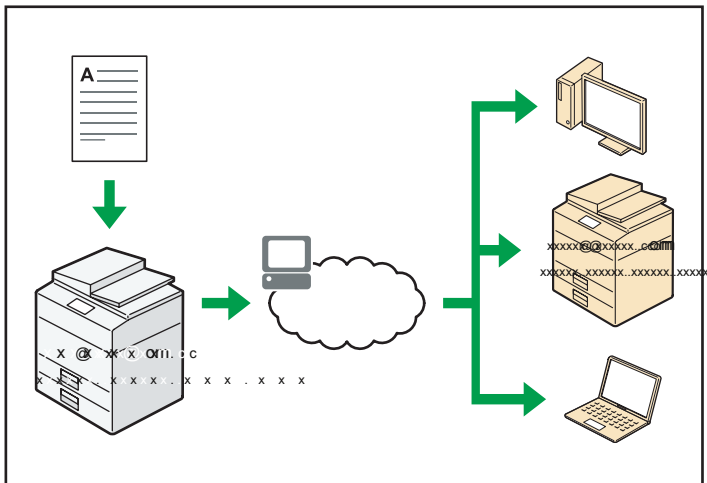
- Để gửi fax, in từ ứng dụng Windows mà bạn đang làm việc, chọn LAN-Fax làm máy in, sau đó chỉ định máy in.

- Bạn cũng có thể kiểm tra dữ liệu hình ảnh đã gửi.

Reference

- Để biết chi tiết về cài đặt của máy, hãy xem "Yêu cầu Cài đặt Mạng", Kết nối Cài đặt Máy / Hệ thống.
- Để biết chi tiết về cách sử dụng chức năng, hãy xem "Gửi tài liệu fax từ máy tính", Fax.

Gửi và nhận fax qua Internet



Truyền và nhận e-mail

Máy này chuyển đổi hình ảnh tài liệu đã quét sang định dạng e-mail, đồng thời truyền và nhận dữ liệu e-mail qua Internet.

- Để gửi tài liệu, hãy chỉ định địa chỉ e-mail thay vì quay số điện thoại đích (Internet Fax và truyền e-mail).
 - ⇒ Xem phần "Chỉ định đích fax qua Internet theo cách thủ công", Fax.
- Máy này có thể nhận tin nhắn e-mail qua Internet Fax hoặc từ máy tính (Internet Fax Reception và Mail to Print).
 - ⇒ Xem phần "Nhận E-Mail qua Internet Fax / Mail để in", Fax.
- Các máy tương thích Internet Fax và máy tính có địa chỉ e-mail có thể nhận email qua Internet Fax.

IP-Fax

Chức năng IP-Fax gửi hoặc nhận tài liệu giữa hai bản fax trực tiếp thông qua mạng TCP / IP.

- Để gửi tài liệu, hãy chỉ định địa chỉ IP hoặc tên máy chủ thay vì số fax (Truyền IP-Fax).

⇒ Xem phần "Chỉ định đích IP-Fax theo cách thủ công", Fax.

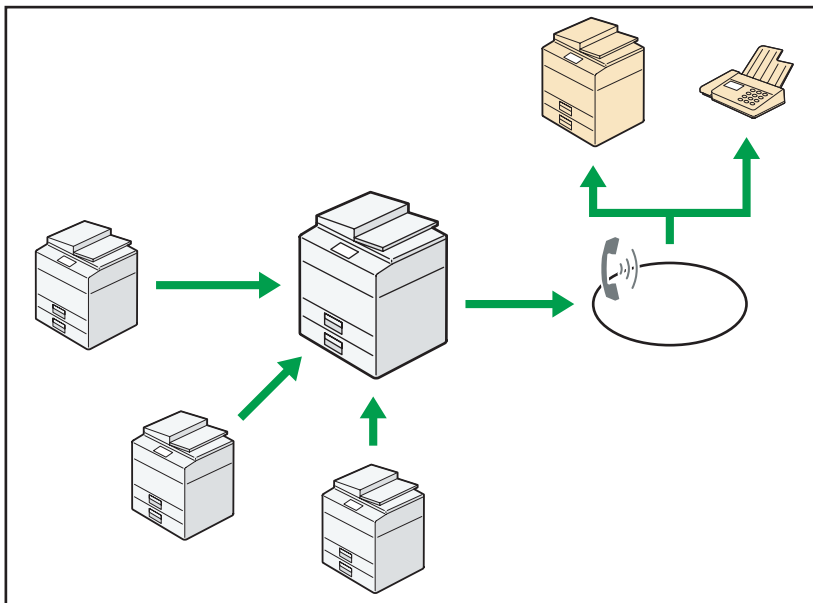
- Máy này có thể nhận tài liệu được gửi qua Internet Fax (Tiếp nhận IP-Fax).
⇒ Xem "Các loại Lỗi tần", Fax.
- Sử dụng cổng VoIP, máy này có thể gửi fax tới G3 được kết nối với mạng điện thoại chuyển mạch công cộng (PSTN).

Reference

- Để biết chi tiết về cài đặt của máy, hãy xem "Yêu cầu Cài đặt Mạng", Kết nối Cài đặt Máy / Hệ thống.

Gửi và nhận fax bằng cách sử dụng máy mà không lắp bộ phận fax

Bạn có thể gửi và nhận fax thông qua các chức năng fax của một máy khác qua mạng (Fax từ xa).



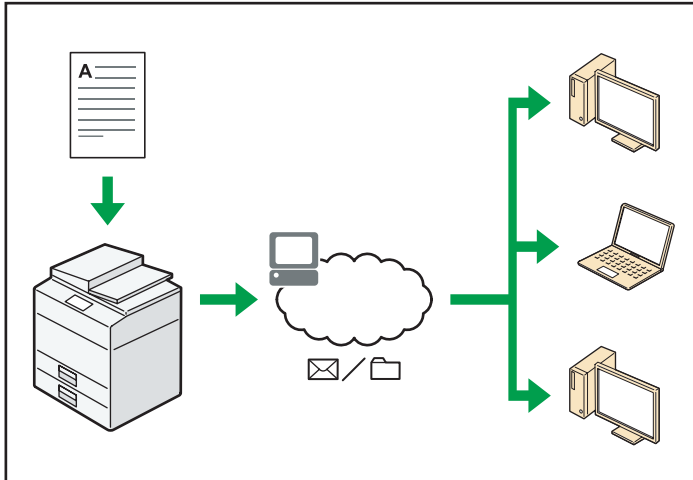
CJ0812

- Để sử dụng chức năng fax từ xa, hãy cài đặt bộ phận kết nối fax trên máy chính và máy phụ.
- Quy trình gửi fax cũng giống như quy trình đối với máy có bộ phận fax. Khi công việc kết thúc, xác nhận kết quả hiển thị trên lịch sử gửi hoặc in trên báo cáo.
- Bạn có thể chuyển tiếp các tài liệu do máy chính nhận được với chức năng fax tới máy con.

Reference

- Để biết chi tiết, hãy xem "Gửi / Nhận tài liệu bằng máy từ xa (Fax từ xa)", Fax.

Sử dụng Facsimile và Scanner trong môi trường mạng



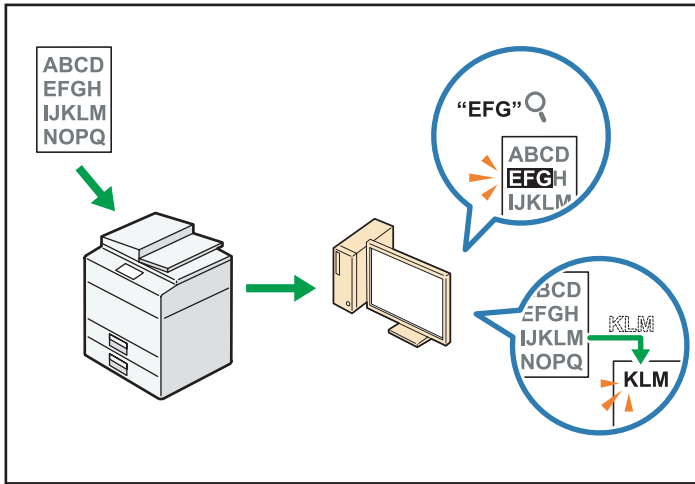
CJ0907

- Bạn có thể gửi các tập tin quét đến một điểm đến được chỉ định bằng e-mail (Gửi các tập tin quét qua e-mail).
 - ⇒ Xem phần "Tổng quan về chức năng truyền thư điện tử", Fax.
 - ⇒ Xem "Quy trình cơ bản để gửi tệp quét qua e-mail", Quét.
- Bạn có thể gửi các tập tin quét trực tiếp đến các thư mục (Gửi các tập tin quét bằng cách Quét vào Thư mục).
 - ⇒ Xem "Tổng quan về chức năng truyền thư mục", Fax. Xem "Quy trình Cơ bản Khi Sử dụng Quét vào Thư mục", Quét.
- Bạn có thể sử dụng Dịch vụ Web trên Thiết bị (WSD) để gửi các tệp quét đến máy tính khách.
 - ⇒ Xem "Quy trình Vận hành Cơ bản của Máy quét WSD (Loại Đẩy)", Quét.

Nhúng thông tin văn bản vào tệp được quét

Bạn có thể trích xuất thông tin văn bản từ tài liệu được quét và nhúng vào tệp mà không cần sử dụng máy tính.

Nếu bạn quét tài liệu bằng chức năng này, văn bản nhúng có thể được tìm kiếm bằng cách sử dụng chức năng tìm kiếm văn bản hoặc sao chép sang tài liệu khác.



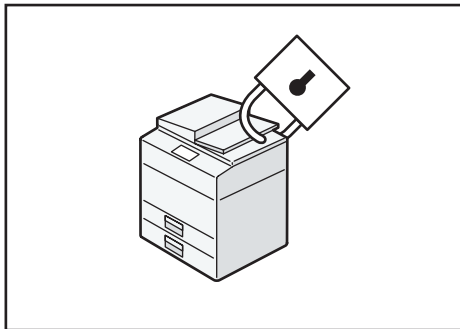
CUL003

- Để sử dụng chức năng này, cần có đơn vị OCR.
- Bạn có thể chọn loại tệp từ [PDF], [PDF nén cao] hoặc [PDF / A].
- Chức năng này có thể nhận dạng quang học các ký tự trong các ngôn ngữ khác nhau và lên đến xấp xỉ 40.000 ký tự một trang.

Reference

- Xem "Nhúng thông tin văn bản vào dữ liệu được quét", Quét.

Ngăn chặn rò rỉ thông tin (Chức năng bảo mật)



CJ0608

- Bạn có thể bảo vệ tài liệu khỏi bị truy cập trái phép và ngăn chúng bị sao chép khi chưa được phép.
- Bạn có thể kiểm soát việc sử dụng máy, cũng như ngăn việc thay đổi cài đặt máy mà không được phép.
- Bằng cách đặt mật khẩu, bạn có thể ngăn chặn truy cập trái phép qua mạng.
- Bạn có thể xóa hoặc mã hóa dữ liệu trên đĩa cứng để giảm thiểu nguy cơ rò rỉ thông tin.

1. Bạn có thể làm gì với máy này

- Bạn có thể giới hạn việc sử dụng các chức năng cho từng người dùng.

Reference

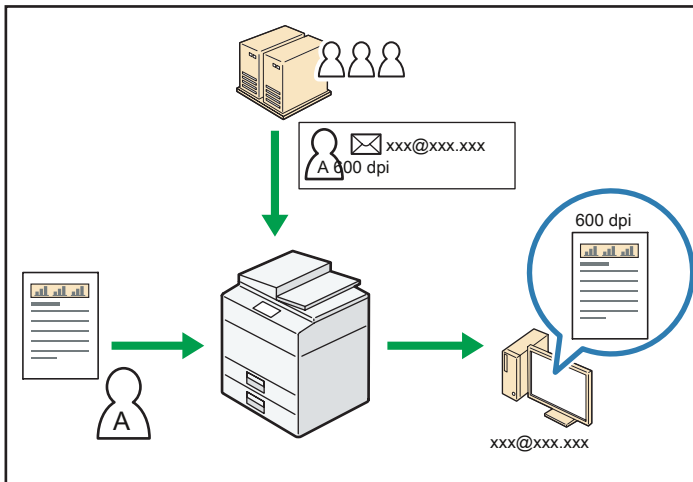
- Xem Hướng dẫn Bảo mật.

1

Kiểm soát tập trung các điều kiện và phân phối quét

Bạn có thể sử dụng hệ thống quản lý quét phân tán (DSM) trong Windows Server 2008 R2 / 2012 để quản lý các điểm đến và cài đặt quét cho từng người dùng riêng lẻ trong một nhóm và sử dụng thông tin khi phân phối dữ liệu được quét.

Bạn cũng có thể sử dụng hệ thống này để quản lý tập trung thông tin về những người sử dụng mạng và chức năng máy quét của máy. Cả hai tệp được phân phối và thông tin người dùng đều có thể được kiểm soát.



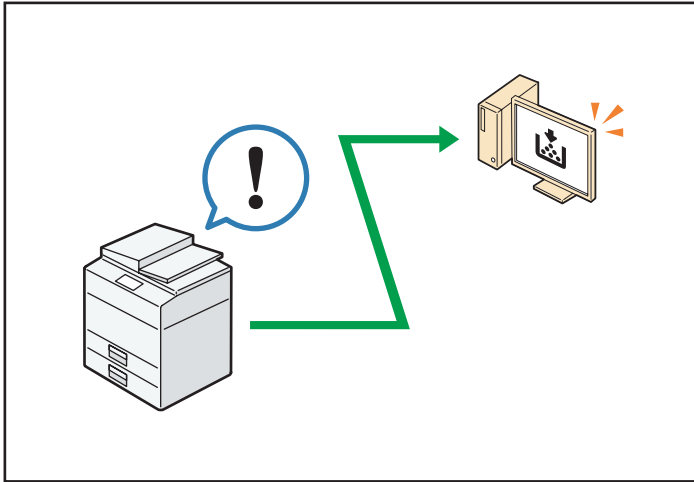
- Bạn phải thiết lập và cấu hình máy chủ Windows để sử dụng hệ thống quản lý quét phân tán. Hệ thống này được hỗ trợ bởi Windows Server 2008 R2 trở lên.

Reference

- Để biết chi tiết về cách phân phối tệp bằng hệ thống quản lý quét phân tán, hãy xem "Quản lý các điều kiện quét và các cài đặt khác trong khối Sử dụng quản lý quét phân tán", Quét.

Giám sát và Cài đặt Máy bằng Máy tính

Sử dụng Web Image Monitor, bạn có thể kiểm tra trạng thái của máy và thay đổi cài đặt.



CJ0609

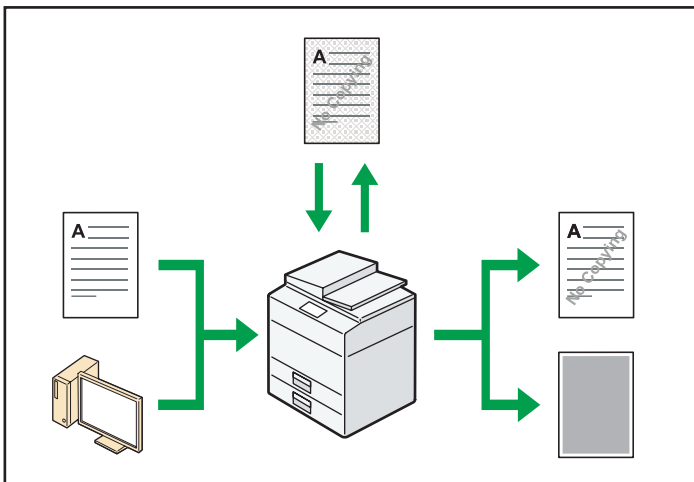
Bạn có thể kiểm tra khay nào sắp hết giấy, đăng ký thông tin trong Sổ địa chỉ, chỉ định cài đặt mạng, định cấu hình và thay đổi cài đặt hệ thống, quản lý công việc, in lịch sử công việc và định cấu hình cài đặt xác thực.

Reference

- Xem "Sử dụng Web Image Monitor", Kết nối Cài đặt Máy / Hệ thống.
- Xem Trợ giúp Trình theo dõi Hình ảnh Web.

Ngăn chặn sao chép trái phép

Bạn có thể in các mẫu nhúng trên bản in để tránh sao chép trái phép.



CUM003

1. Bạn có thể làm gì với máy này

- Sử dụng chức năng máy photocopy hoặc trình điều khiển máy in, bạn có thể nhúng một mẫu vào tài liệu đã in. Nếu tài liệu được sao chép trên một máy có bật chức năng Sao chép Bảo mật Dữ liệu, các trang được bảo vệ sẽ chuyển sang màu xám trong bản sao. Điều này có thể giảm thiểu nguy cơ thông tin bí mật bị sao chép. Các tin nhắn fax được bảo vệ sẽ chuyển sang màu xám trước khi được truyền đi hoặc lưu trữ. Nếu một tài liệu được bảo vệ bởi bộ bảo vệ sao chép trái phép được sao chép trên một máy có bật chức năng Sao chép Dữ liệu Bảo mật, thì máy sẽ phát ra tiếng bíp để thông báo cho người dùng rằng đang cố sao chép trái phép.

Nếu tài liệu được sao chép trên máy có chức năng Bảo mật Dữ liệu Sao chép bị tắt, văn bản ẩn sẽ hiển thị trong bản sao, cho biết rằng bản sao đó là trái phép.

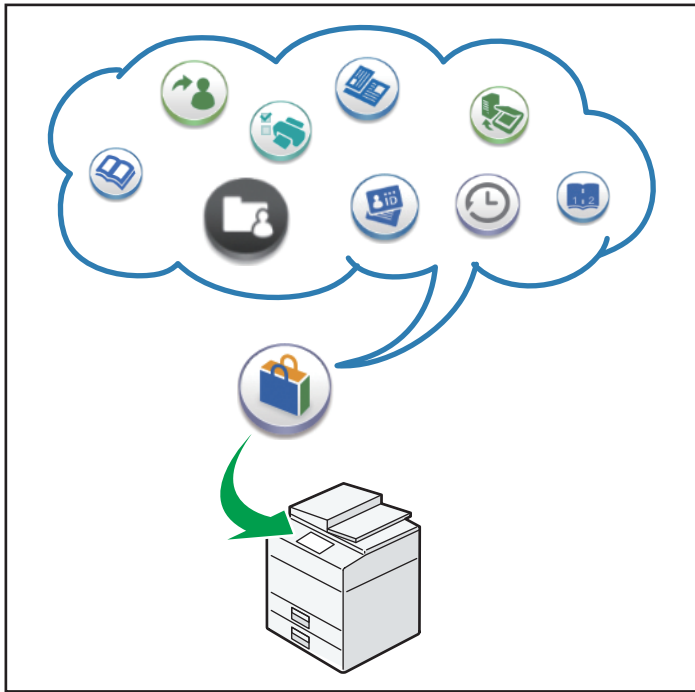
- Sử dụng chức năng máy photocopy hoặc trình điều khiển máy in, bạn có thể nhúng văn bản vào tài liệu in để ngăn chặn sao chép trái phép. Nếu tài liệu được sao chép, quét hoặc lưu trữ trong Máy chủ Tài liệu bằng máy photocopy hoặc máy in đa chức năng, văn bản nhúng sẽ xuất hiện dễ thấy trong bản sao, không khuyến khích việc sao chép trái phép như vậy.

Reference

- Để biết chi tiết, hãy xem Hướng dẫn bảo mật.
- Để biết chi tiết, hãy xem Trợ giúp về trình điều khiển máy
- Để biết chi tiết về chức năng này trong chế độ máy photocopy, hãy xem "Ngăn chặn Sao chép Trái phép", Máy chủ Sao chép / Tài liệu.
- Để biết chi tiết về chức năng này trong chế độ máy in, hãy xem "In tài liệu không được phép sao chép", In.

Sử dụng trang web ứng dụng

Bạn có thể tải xuống từ Trang Ứng dụng các ứng dụng hữu ích cho phép bạn sử dụng các thiết bị văn phòng khác nhau như máy photocopy và máy in thuận tiện hơn.



DQU010

Những gì bạn có thể làm trên trang web ứng dụng

- Tải xuống và cài đặt ứng dụng trên thiết bị
- Cập nhật ứng dụng đã được cài đặt trên thiết bị
- Gỡ cài đặt ứng dụng không còn cần thiết trên thiết bị

Reference

- Để biết chi tiết, hãy xem "Cách Sử dụng Trang web Ứng dụng", Bắt đầu.

1. Bạn có thể làm gì với máy này

1

2. Bắt đầu

Chương này mô tả cách bắt đầu sử dụng máy này.

Hướng dẫn về tên và chức năng của các thành phần

Hướng dẫn các thành phần

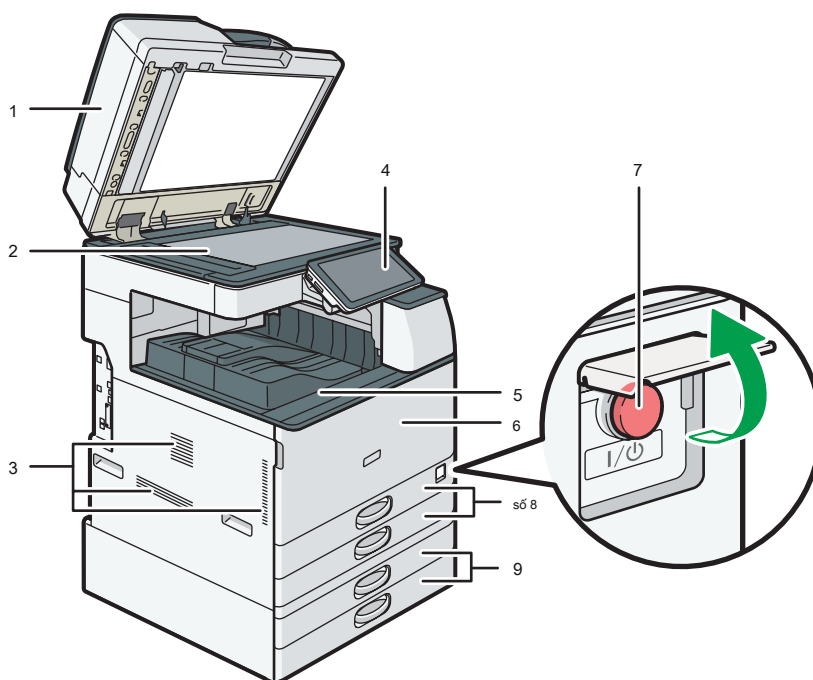
 **Region A** (chủ yếu là Châu Âu)

2

CAUTION

• Không cản trở lỗ thông hơi của máy. Làm như vậy có nguy cơ cháy do các bộ phận bên trong quá nóng.

Chế độ xem phía trước và bên trái



KH0201

1. ADF

Giảm ADF so với bản gốc được đặt trên kính phơi sáng.

Nếu bạn tải một chồng tài liệu gốc vào ADF, thì ADF sẽ tự động nạp từng tài liệu gốc một.

2. Kính tiếp xúc

Đặt tài liệu gốc úp xuống đây. Để biết chi tiết, hãy xem trang 86 "Đặt Bản gốc lên Kính phơi sáng

 **Region A** (chủ yếu là Châu Âu) ".

2. Bắt đầu

3. Lỗ thông hơi

Ngăn ngừa quá nhiệt.

4. Bảng điều khiển

Xem trang 56 "Hướng dẫn về Tên và Chức năng của Bảng Điều khiển của Máy".

5. khay trong 1

Các tin nhắn fax và giấy đã sao / in được gửi đến đây.

6. Bìa trước

Mở để truy cập vào bên trong máy.

7. Công tắc năng lượng chính

Để vận hành máy, công tắc nguồn chính phải được bật. Nếu nó đang tắt, hãy mở nắp công tắc nguồn chính và bật công tắc.

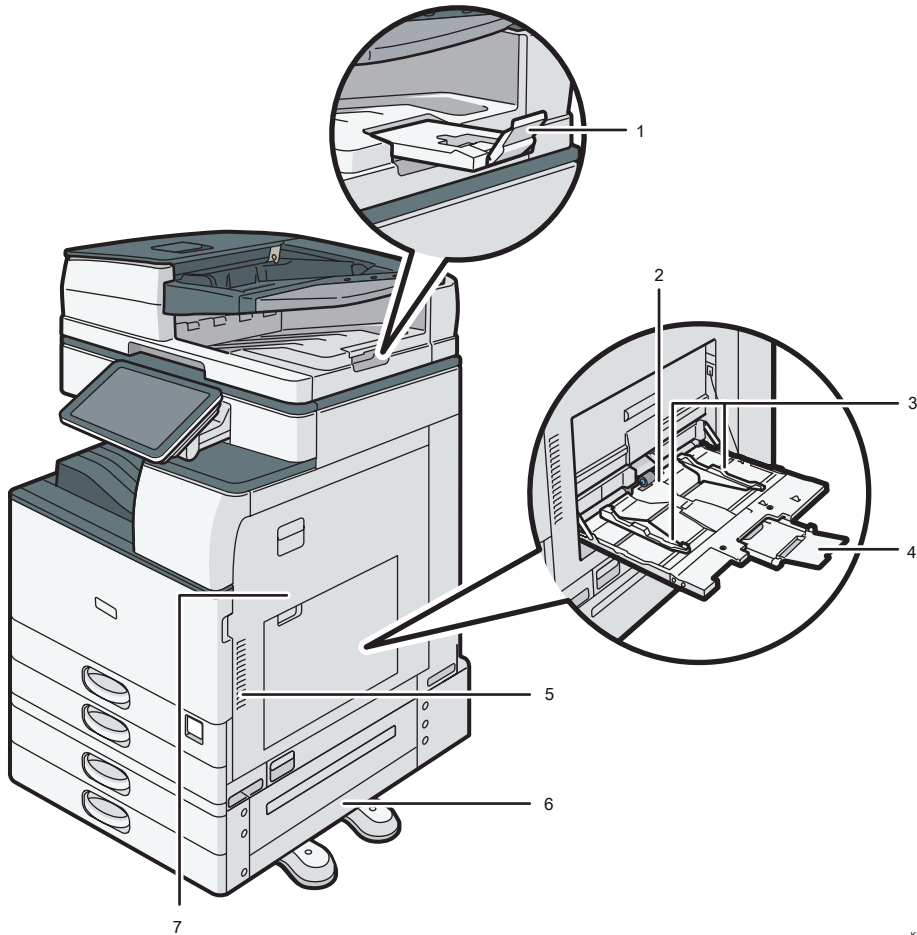
số 8. khay giấy (Khay 1–2)

Nạp giấy tại đây. Để biết chi tiết, hãy xem trang 151 "Nạp Giấy".

9. khay giấy dưới

Nạp giấy tại đây. Để biết chi tiết, hãy xem trang 151 "Nạp Giấy".

Mặt trước và góc nhìn bên phải



1. Bộ mở rộng của ADF

Kéo bộ mở rộng này để hỗ trợ giấy lớn.


2. Khay tay

Sử dụng để sao chép hoặc in trên giấy trong suốt OHP, nhân dính và giấy không thể nạp vào khay giấy. Để biết chi tiết, hãy xem trang 152 "Nạp giấy vào Khay tay".

3. Hướng dẫn giấy

Khi nạp giấy vào khay nạp tay, hãy căn chỉnh các thanh dẫn giấy ngang với giấy.

4. Người mở rộng

Kéo bộ mở rộng này ra khi tải các tờ giấy lớn hơn A4, 8 1/2 x 11  khay nạp tay.

5. Lỗ thông hơi

Ngăn ngừa quá nhiệt.

KH0202

2. Bắt đầu

6. Nắp dưới bên phải

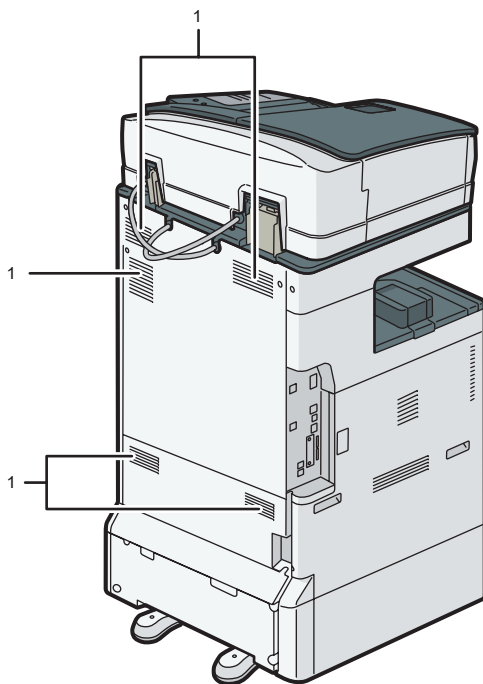
Mở nắp này khi bị kẹt giấy.

7. Nắp phải

Mở nắp này khi bị kẹt giấy.

Chế độ xem phía sau và bên trái

2



KH0203

1. Lỗ thông hơi

Ngăn ngừa quá nhiệt.

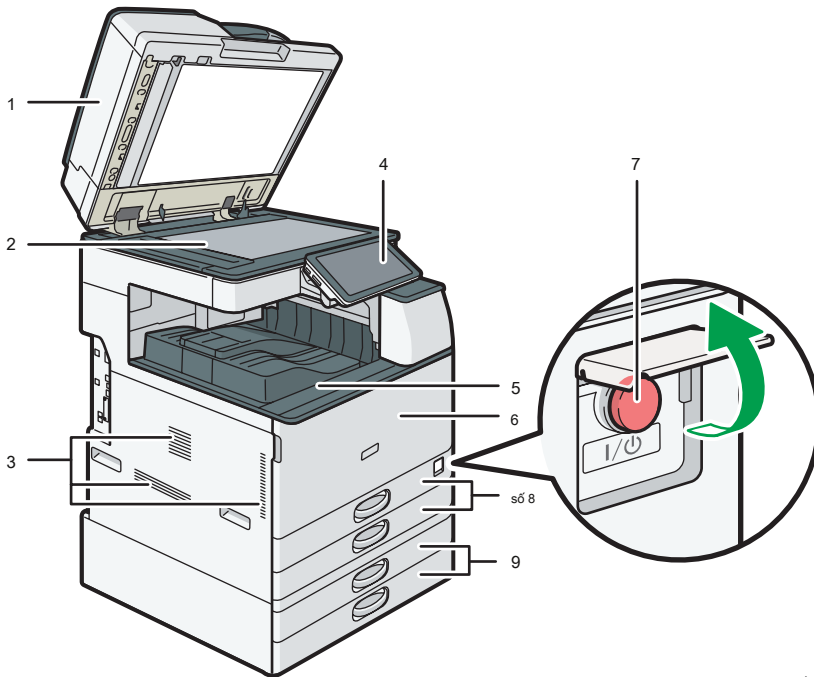
Hướng dẫn các thành phần

 **Region A** (chủ yếu là Châu Á)

CAUTION

- Không cản trở lỗ thông hơi của máy. Làm như vậy có nguy cơ cháy do các bộ phận bên trong quá nóng.

Chế độ xem phía trước và bên trái



2

1. Nắp kính tiếp xúc hoặc ADF

(Hình minh họa cho thấy ADF.)

Hạ nắp kính phơi sáng hoặc ADF xuống so với các bản gốc được đặt trên kính phơi sáng.

Nếu bạn tải một chồng tài liệu gốc vào ADF, thì ADF sẽ tự động nạp từng tài liệu gốc một.

2. Kính tiếp xúc

Đặt tài liệu gốc úp xuống đây. Để biết chi tiết, hãy xem trang 86 "Đặt Bản gốc lên Kính phơi sáng

 **Region A** (chủ yếu là châu Á)".

3. Lỗ thông hơi

Ngăn ngừa quá nhiệt.

4. Bảng điều khiển

Xem trang 56 "Hướng dẫn về Tên và Chức năng của Bảng Điều khiển của Máy".

5. Khay trong 1

Các tin nhắn fax và giấy đã sao / in được gửi đến đây.

6. Bia trước

Mở để truy cập vào bên trong máy.

7. Công tắc năng lượng chính

Để vận hành máy, công tắc nguồn chính phải được bật. Nếu nó đang tắt, hãy mở nắp công tắc nguồn chính và bật công tắc.

KH0201

8. khay giấy (Khay 1–2)

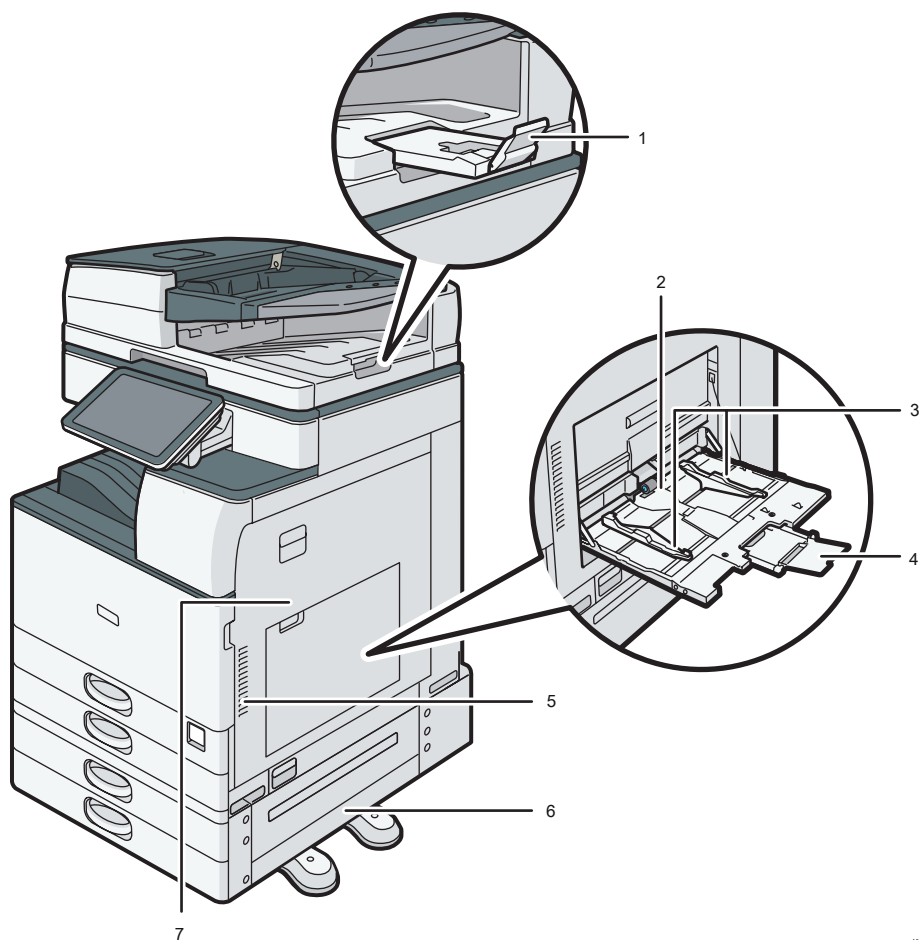
Nạp giấy tại đây. Để biết chi tiết, hãy xem trang 151 "Nạp Giấy".

9. Các khay giấy dưới

Nạp giấy tại đây. Để biết chi tiết, hãy xem trang 151 "Nạp Giấy".

Mặt trước và góc nhìn bên phải

2



1. Bộ mở rộng của ADF

Kéo bộ mở rộng này để hỗ trợ giấy lớn.

2. Khay tay

Sử dụng để sao chép hoặc in trên giấy trong suốt OHP, nhãn dính và giấy không thể nạp vào khay giấy. Để biết chi tiết, hãy xem trang 152 "Nạp giấy vào Khay tay".

3. Hướng dẫn giấy

Khi nạp giấy vào khay nạp tay, hãy căn chỉnh các thanh dẫn giấy ngang với giấy.

KH0202

4. Người mở rộng

Kéo bộ mở rộng này ra khi tải các tờ giấy lớn hơn A4, 8 1/2 × 11

☑ trong khay nạp tay.

5. Lỗ thông hơi

Ngăn ngừa quá nhiệt.

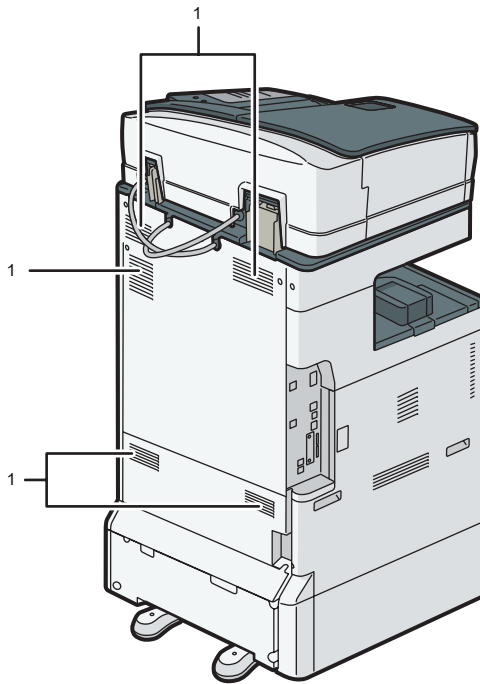
6. Bìa dưới bên phải

Mở nắp này khi bị kẹt giấy.

7. Bìa phải

Mở nắp này khi bị kẹt giấy.

Chế độ xem phía sau và bên trái




KH0203

1. Lỗ thông hơi

Ngăn ngừa quá nhiệt.

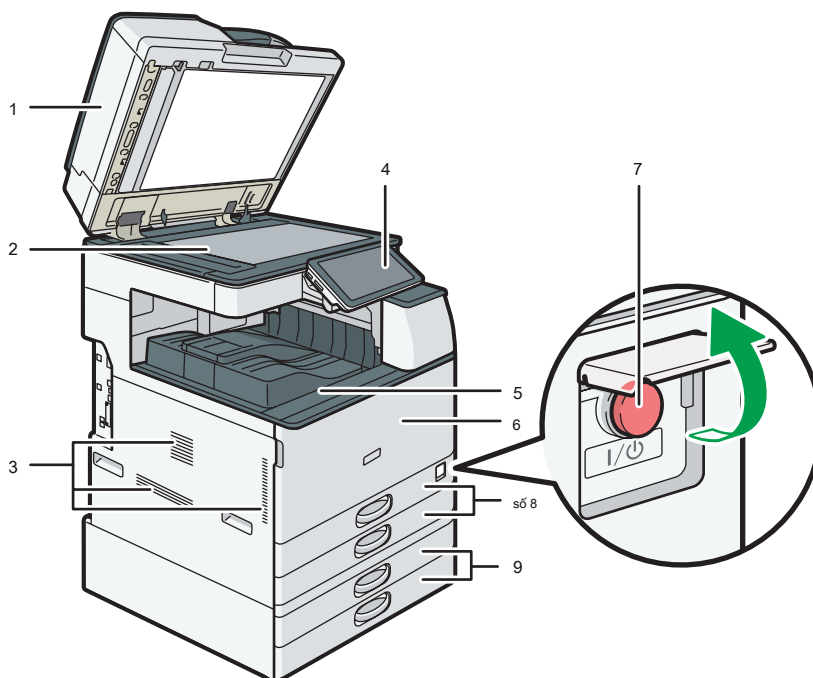
Hướng dẫn các thành phần

 **Region B** (chủ yếu là Bắc Mỹ)

 **CAUTION**

- Không cản trở lỗ thông hơi của máy. Làm như vậy có nguy cơ cháy do các bộ phận bên trong quá nóng.

Chế độ xem phía trước và bên trái




KH0201

1. ADF

Giảm ADF so với bản gốc được đặt trên kính phơi sáng.

Nếu bạn tải một chồng tài liệu gốc vào ADF, thì ADF sẽ tự động nạp từng tài liệu gốc một.

2. Kính tiếp xúc

Đặt tài liệu gốc úp xuống đây. Để biết chi tiết, hãy xem trang 87 "Đặt Bản gốc lên Kính phơi sáng"  (chủ yếu là Bắc Mỹ) ”.

3. Lỗ thông hơi

Ngăn ngừa quá nhiệt.

4. Bảng điều khiển

Xem trang 56 "Hướng dẫn về Tên và Chức năng của Bảng Điều khiển của Máy".

5. Khay trong 1

Các tin nhắn fax và giấy đã sao / in được gửi đến đây.

6. Bìa trước

Mở để truy cập vào bên trong máy.

7. Công tắc năng lượng chính

Để vận hành máy, công tắc nguồn chính phải được bật. Nếu nó đang tắt, hãy mở nắp công tắc nguồn chính và bật công tắc.

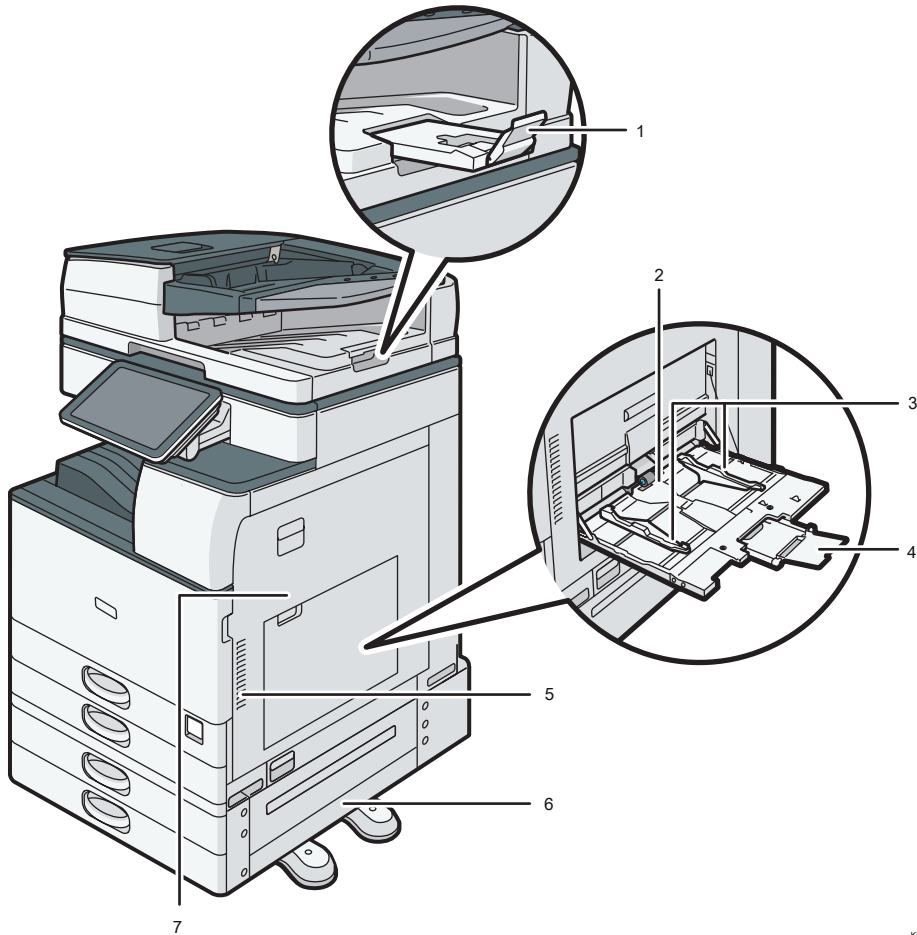
8. khay giấy (Khay 1–2)

Nạp giấy tại đây. Để biết chi tiết, hãy xem trang 151 "Nạp Giấy".

9. Các khay giấy dưới

Nạp giấy tại đây. Để biết chi tiết, hãy xem trang 151 "Nạp Giấy".

Mặt trước và góc nhìn bên phải



1. Bộ mở rộng của ADF

Kéo bộ mở rộng này để hỗ trợ giấy lớn.

2. Khay tay

Sử dụng để sao chép hoặc in trên giấy trong suốt OHP, nhãn dính và giấy không thể nạp vào khay giấy. Để biết chi tiết, hãy xem trang 152 "Nạp giấy vào Khay tay".

3. Hướng dẫn giấy


Khi nạp giấy vào khay nạp tay, hãy căn chỉnh các thanh dẫn giấy ngang với giấy.

KH0202

2. Bắt đầu

4. Người mở rộng

Kéo bộ mở rộng này ra khi tải các tờ giấy lớn hơn A4, 8 1/2 × 11 

 trong khay nạp tay.

5. Lỗ thông hơi

Ngăn ngừa quá nhiệt.

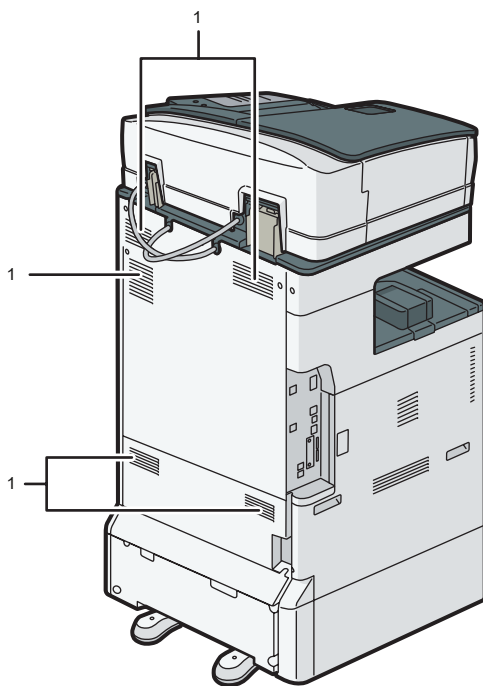
6. Bìa dưới bên phải

Mở nắp này khi bị kẹt giấy.

7. Bìa phải

Mở nắp này khi bị kẹt giấy.

Chế độ xem phía sau và bên trái



KH0203

1. Lỗ thông hơi

Ngăn ngừa quá nhiệt.


Hướng dẫn các chức năng của các tùy chọn của máy

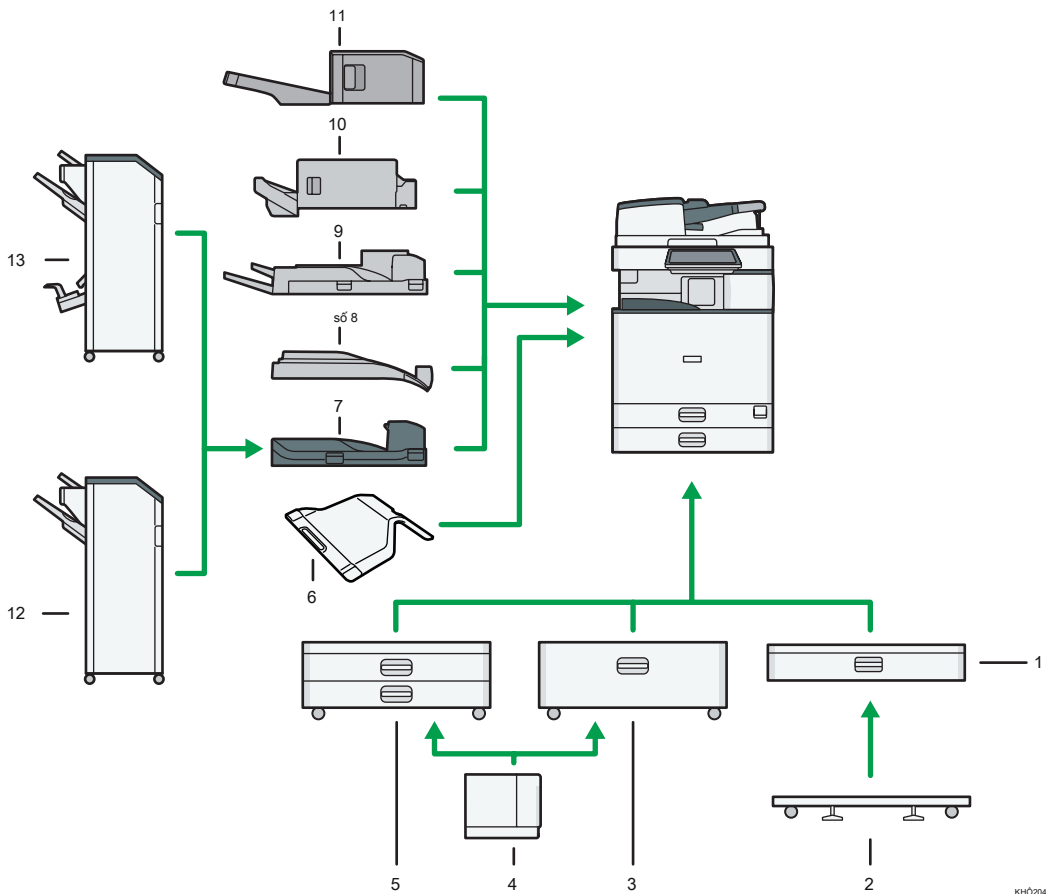
Hướng dẫn các chức năng của các tùy chọn bên ngoài của máy

Kiểm tra loại máy bạn có. Xem Đọc phần này trước.

2

Các tùy chọn bên ngoài cho Loại 1, 2 và 3

 (chủ yếu là Châu Âu)



1. Khay giấy dưới

Giấy được nạp ở đây.

2. Bàn bánh xe cho khay giấy thấp hơn

Để sử dụng khay giấy phía dưới, hãy gắn băng caster.

3. Khay 3 (LCT)

Bao gồm hai khay giấy.

KH0204

2. Bắt đầu

Bạn có thể nạp giấy ngay cả khi đang sử dụng khay 3 (LCT). Bạn có thể kéo nửa bên trái của khay ra khi đang sử dụng khay 3 (LCT).

4. Khay dung lượng lớn (LCT)

Giấy được nạp ở đây.

5. Khay giấy dưới

Bao gồm hai khay giấy.

6. Khay trong 2

Nếu bạn chọn đây làm khay giấy ra, giấy đã sao chép / in hoặc tin nhắn fax sẽ được gửi ở đây úp xuống.

7. Đơn vị cầu

Chuyển giấy đến bộ hoàn thiện.

số 8. Khay ca bên trong

Sắp xếp và xếp chồng nhiều tờ giấy.

9. Khay ngoài

Nếu bạn chọn đây làm khay giấy ra, giấy đã sao chép / in và tin nhắn fax sẽ được gửi ở đây úp xuống.

10. Máy hoàn thiện bên trong SR3130

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy.

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

11. Bộ hoàn thiện bên trong SR3180

Sắp xếp và xếp chồng nhiều tờ giấy và ghim chúng mà không cần sử dụng kim bấm.

12. Máy hoàn thiện SR3210

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

13. Bộ hoàn thiện sách nhỏ SR3220

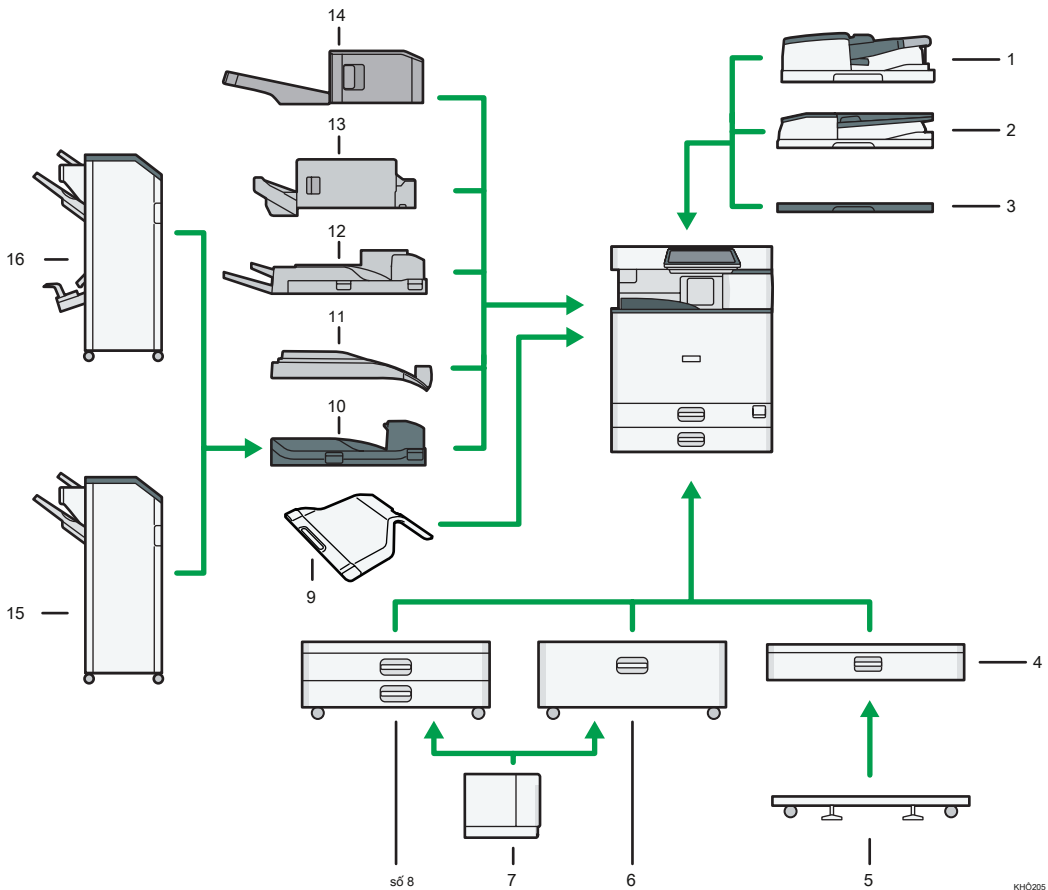
Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Chức năng khâu yên ngựa có thể ghim nhiều tờ giấy vào giữa và gấp chúng thành tập sách nhỏ. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện
- Khay đựng sách hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

Các tùy chọn bên ngoài cho Loại 1, 2 và 3

 Region A (chủ yếu là Châu Á)



1. ADF quét hai mặt một lần
Tải một đồng tài liệu gốc tại đây. Họ sẽ tự động đưa vào.
2. ARDF
Tải một đồng tài liệu gốc tại đây. Họ sẽ tự động đưa vào.
3. Nắp kính tiếp xúc
Hạ bìa này xuống so với bản gốc.
4. Khay giấy dưới
Giấy được nạp ở đây.
5. Bàn bánh xe cho khay giấy thấp hơn
Để sử dụng khay giấy phía dưới, hãy gắn bánh caster.
6. Khay 3 (LCT)
Bao gồm hai khay giấy.

2. Bắt đầu

Bạn có thể nạp giấy ngay cả khi đang sử dụng khay 3 (LCT). Bạn có thể kéo nửa bên trái của khay ra khi đang sử dụng khay 3 (LCT).

7. Khay dung lượng lớn (LCT)

Giấy được nạp ở đây.

số 8. Khay giấy dưới

Bao gồm hai khay giấy.

9. Khay trong 2

Nếu bạn chọn đây làm khay giấy ra, giấy đã sao chép / in hoặc tin nhắn fax sẽ được gửi ở đây úp xuống.

10. Đơn vị cầu

Chuyển giấy đến bộ hoàn thiện.

11. Khay ca bên trong

Sắp xếp và xếp chồng nhiều tờ giấy.

12. Khay ngoài

Nếu bạn chọn đây làm khay giấy ra, giấy đã sao chép / in và tin nhắn fax sẽ được gửi ở đây úp xuống.

13. Máy hoàn thiện bên trong SR3130

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy.

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

14. Bộ hoàn thiện bên trong SR3180

Sắp xếp và xếp chồng nhiều tờ giấy và ghim chúng mà không cần sử dụng kim bấm.

15. Máy hoàn thiện SR3210

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

16. Bộ hoàn thiện sách nhỏ SR3220

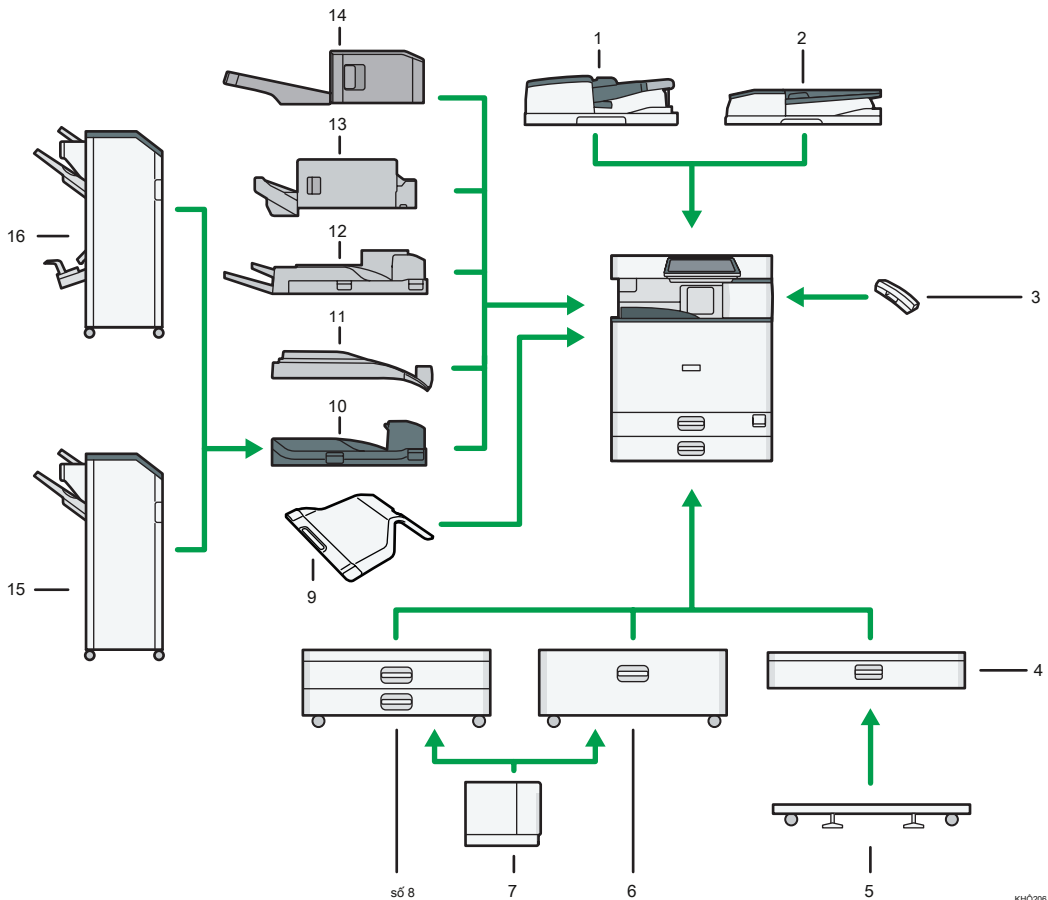
Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Chức năng khâu yên ngựa có thể ghim nhiều tờ giấy vào giữa và gấp chúng thành tập sách nhỏ. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện
- Khay đựng sách hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

Các tùy chọn bên ngoài cho Loại 1, 2 và 3

 **Region B** (chủ yếu là Bắc Mỹ)



1. ADF quét hai mặt một lần

Tải một đồng tài liệu gốc tại đây. Họ sẽ tự động đưa vào.

2. ARDF

Tải một đồng tài liệu gốc tại đây. Họ sẽ tự động đưa vào. ARDF là tiêu chuẩn trên một số kiểu máy.

3. Thiết bị cầm tay

Được sử dụng như một bộ thu khi một bộ phận fax được lắp đặt.

Cho phép bạn sử dụng các chức năng Quay số trên móc và Quay số bằng tay. Nó cũng cho phép bạn sử dụng máy như một chiếc điện thoại.

4. Khay giấy dưới

Giấy được nạp ở đây.

5. Bàn bánh xe cho khay giấy thấp hơn

Để sử dụng khay giấy phía dưới, hãy gắn bảng caster.

6. khay 3 (LCT)

Bao gồm hai khay giấy.

Bạn có thể nạp giấy ngay cả khi đang sử dụng khay 3 (LCT). Bạn có thể kéo nửa bên trái của khay ra khi đang sử dụng khay 3 (LCT).

7. khay dung lượng lớn (LCT)

Giấy được nạp ở đây.

số 8. khay giấy dưới

Bao gồm hai khay giấy.

9. khay trong 2

Nếu bạn chọn đây làm khay giấy ra, giấy đã sao chép / in hoặc tin nhắn fax sẽ được gửi ở đây úp xuống.

10. Đơn vị cầu

Chuyển giấy đến bộ hoàn thiện.

11. khay ca bên trong

Sắp xếp và xếp chồng nhiều tờ giấy.

12. khay ngoài

Nếu bạn chọn đây làm khay giấy ra, giấy đã sao chép / in và tin nhắn fax sẽ được gửi ở đây úp xuống.

13. Máy hoàn thiện bên trong SR3130

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy.

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

14. Bộ hoàn thiện bên trong SR3180

Sắp xếp và xếp chồng nhiều tờ giấy và ghim chúng mà không cần sử dụng kim bấm.

15. Máy hoàn thiện SR3210

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

16. Bộ hoàn thiện sách nhỏ SR3220

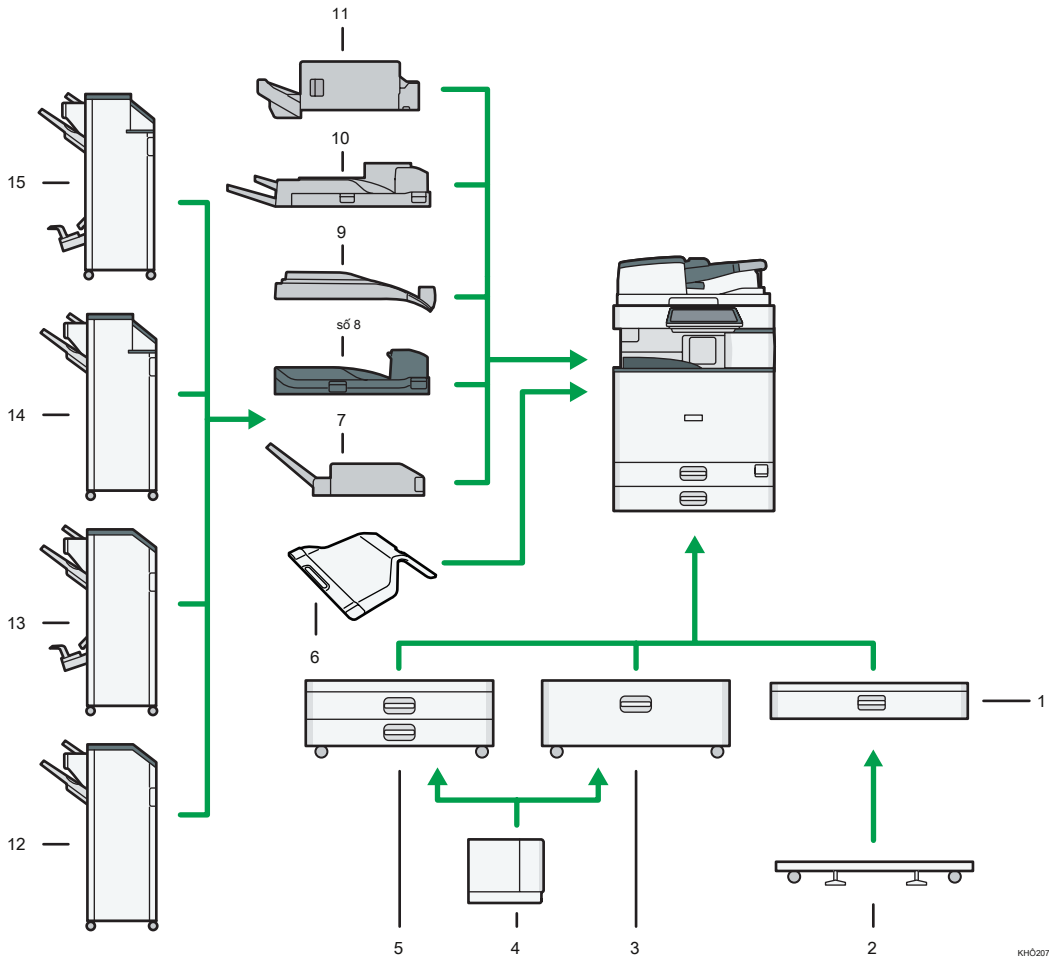
Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Chức năng khâu yên ngựa có thể ghim nhiều tờ giấy vào giữa và gấp chúng thành tập sách nhỏ. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện
- Khay đựng sách hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

Tùy chọn bên ngoài cho Loại 4 và 5

Region A (chủ yếu là Châu Âu)



1. Khay giấy dưới

Giấy được nạp ở đây.

2. Bàn bánh xe cho khay giấy thấp hơn

Để sử dụng khay giấy phía dưới, hãy gắn băng caster.

3. Khay 3 (LCT)

Bao gồm hai khay giấy.

Bạn có thể nạp giấy ngay cả khi đang sử dụng Khay 3 (LCT). Bạn có thể kéo nửa bên trái của khay ra khi đang sử dụng Khay 3 (LCT).

4. Khay dung lượng lớn (LCT)

Giấy được nạp ở đây.

5. Khay giấy dưới

Bao gồm hai khay giấy.

KH0207

6. khay trong 2

Nếu bạn chọn đây làm khay giấy ra, giấy đã sao chép / in hoặc tin nhắn fax sẽ được gửi ở đây úp xuống.

7. Đơn vị nhiều nếp gấp bên trong

Đơn vị Gấp nhiều bên trong có thể áp dụng các kiểu gấp sau: Gấp một nửa, Gấp thư ra, Gấp vào Thư và Gấp Z.

số 8. Đơn vị cầu

Chuyển giấy đến bộ hoàn thiện.

9. khay ca bên trong

Sắp xếp và xếp chồng nhiều tờ giấy.

10. khay ngoài

Nếu bạn chọn đây làm khay giấy ra, giấy đã sao chép / in và tin nhắn fax sẽ được gửi ở đây úp xuống.

11. Máy hoàn thiện bên trong SR3130

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy.

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

12. Máy hoàn thiện SR3210

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

13. Bộ hoàn thiện sách nhỏ SR3220

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Chức năng khâu yên ngựa có thể ghim nhiều tờ giấy vào giữa và gấp chúng thành tập sách nhỏ. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện
- Khay đựng sách hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

14. Máy hoàn thiện SR3230

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

15. Bộ hoàn thiện sách nhỏ SR3240

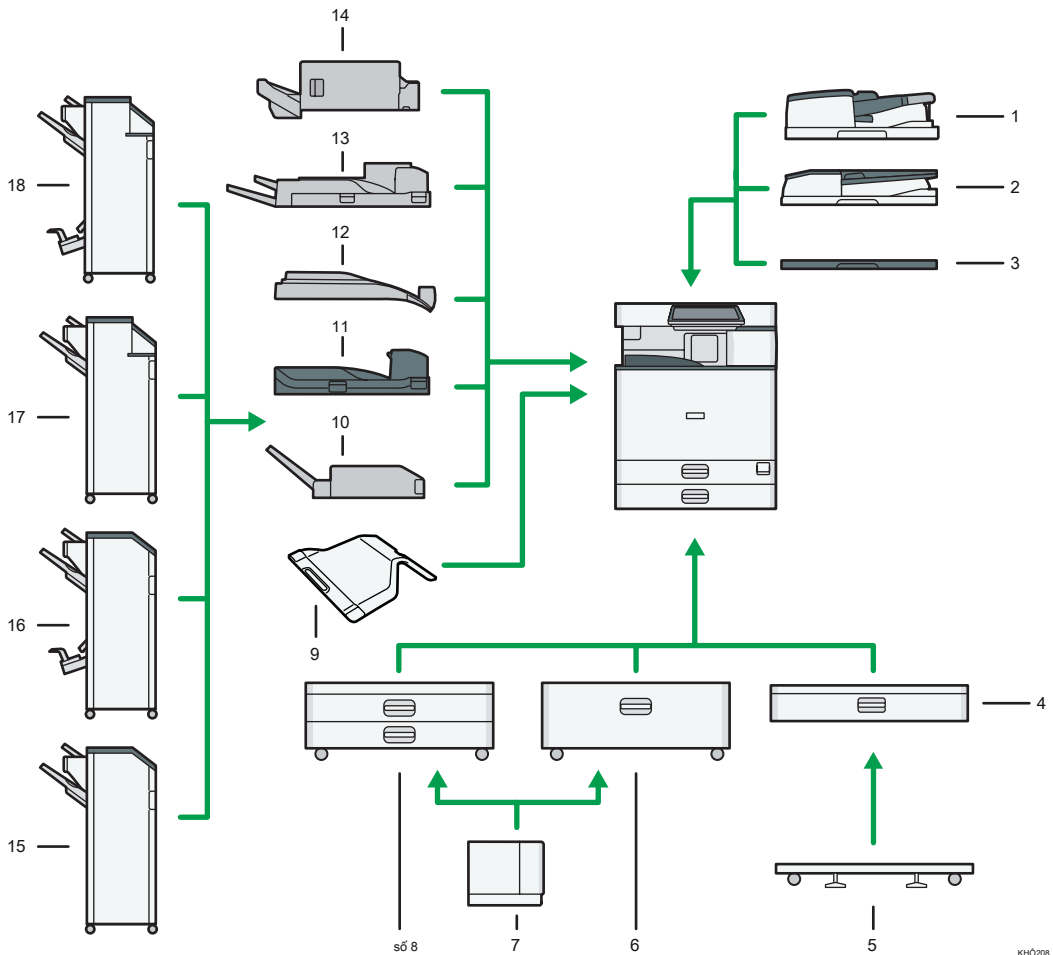
Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Chức năng khâu yên ngựa có thể ghim nhiều tờ giấy vào giữa và gấp chúng thành tập sách nhỏ. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện
- Khay đựng sách hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

Tùy chọn bên ngoài cho Loại 4 và 5

Region A (chủ yếu là Châu Á)



1. ADF quét hai mặt một lần
Tài một đồng tài liệu gốc tại đây. Họ sẽ tự động đưa vào.
2. ARDF
Tài một đồng tài liệu gốc tại đây. Họ sẽ tự động đưa vào.
3. Nắp kính tiếp xúc
Hạ bìa này xuống so với bản gốc.
4. Khay giấy dưới
Giấy được nạp ở đây.
5. Bàn bánh xe cho khay giấy thấp hơn
Để sử dụng khay giấy phía dưới, hãy gắn băng caster.
6. Khay 3 (LCT)
Bao gồm hai khay giấy.

Bạn có thể nạp giấy ngay cả khi đang sử dụng khay 3 (LCT). Bạn có thể kéo nửa bên trái của khay ra khi đang sử dụng khay 3 (LCT).

7. Khay dung lượng lớn (LCT)

Giấy được nạp ở đây.

số 8. Khay giấy dưới

Bao gồm hai khay giấy.

9. Khay trong 2

Nếu bạn chọn đây làm khay giấy ra, giấy đã sao chép / in hoặc tin nhắn fax sẽ được gửi ở đây úp xuống.

10. Đơn vị nhiều nếp gấp bên trong

Đơn vị Gấp nhiều bên trong có thể áp dụng các kiểu gấp sau: Gấp một nửa, Gấp thư ra, Gấp vào Thư và Gấp Z.

11. Đơn vị cầu

Chuyển giấy đến bộ hoàn thiện.

12. Khay ca bên trong

Sắp xếp và xếp chồng nhiều tờ giấy.

13. Khay ngoài

Nếu bạn chọn đây làm khay giấy ra, giấy đã sao chép / in và tin nhắn fax sẽ được gửi ở đây úp xuống.

14. Máy hoàn thiện bên trong SR3130

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy.

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

15. Máy hoàn thiện SR3210

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

16. Bộ hoàn thiện sách nhỏ SR3220

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Chức năng khâu yên ngựa có thể ghim nhiều tờ giấy vào giữa và gấp chúng thành tập sách nhỏ. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện
- Khay đựng sách hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

17. Máy hoàn thiện SR3230

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

18. Trình hoàn thiện tập sách SR3240

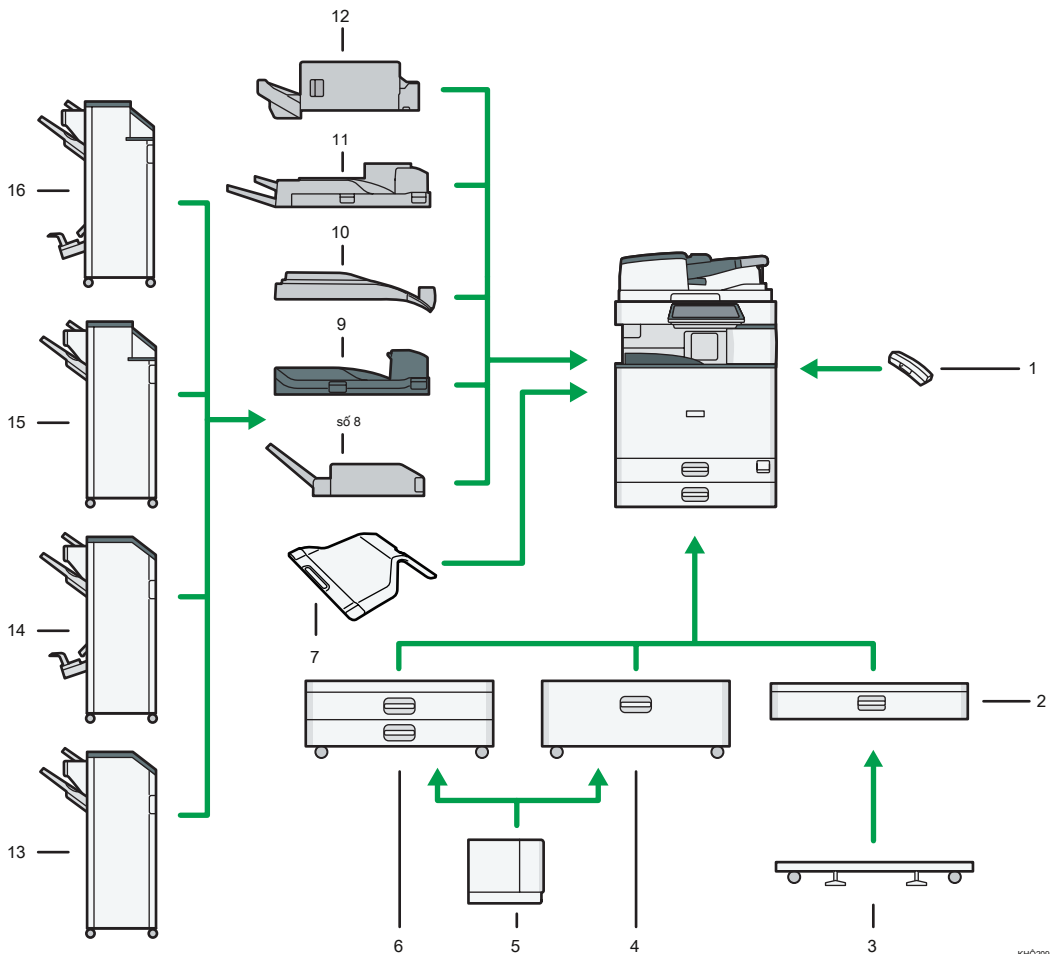
Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Chức năng khâu yên ngựa có thể ghim nhiều tờ giấy vào giữa và gấp chúng thành tập sách nhỏ. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện
- Khay đựng sách hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

Tùy chọn bên ngoài cho Loại 4 và 5

 Region B (chủ yếu là Bắc Mỹ)



1. Thiết bị cầm tay

Được sử dụng như một bộ thu khi một bộ phận fax được lắp đặt.

Cho phép bạn sử dụng các chức năng Quay số trên móc và Quay số bằng tay. Nó cũng cho phép bạn sử dụng máy như một chiếc điện thoại.

2. Khay giấy dưới

Giấy được nạp ở đây.

3. Bàn bánh xe cho khay giấy thấp hơn

Để sử dụng khay giấy phía dưới, hãy gắn băng caster.

4. Khay 3 (LCT)

Bao gồm hai khay giấy.

Bạn có thể nạp giấy ngay cả khi đang sử dụng Khay 3 (LCT). Bạn có thể kéo nửa bên trái của khay ra khi đang sử dụng Khay 3 (LCT).

5. Khay dung lượng lớn (LCT)

Giấy được nạp ở đây.

6. Khay giấy dưới

Bao gồm hai khay giấy.

7. Khay trong 2

Nếu bạn chọn đẩy làm khay giấy ra, giấy đã sao chép / in hoặc tin nhắn fax sẽ được gửi ở đây úp xuống.

số 8. Đơn vị nhiều nếp gấp bên trong

Đơn vị Gấp nhiều bên trong có thể áp dụng các kiểu gấp sau: Gấp một nửa, Gấp thư ra, Gấp vào Thư và Gấp Z.

9. Đơn vị cầu

Chuyển giấy đến bộ hoàn thiện.

10. Khay ca bên trong

Sắp xếp và xếp chồng nhiều tờ giấy.

11. Khay ngoài

Nếu bạn chọn đẩy làm khay giấy ra, giấy đã sao chép / in và tin nhắn fax sẽ được gửi ở đây úp xuống.

12. Máy hoàn thiện bên trong SR3130

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy.

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

13. Máy hoàn thiện SR3210

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

14. Bộ hoàn thiện sách nhỏ SR3220

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Chức năng khâu yên ngựa có thể ghim nhiều tờ giấy vào giữa và gấp chúng thành tập sách nhỏ. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện
- Khay đựng sách hoàn thiện

Các bản sao có thể được đọc lỗi nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

15. Máy hoàn thiện SR3230

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện

Các bản sao có thể được đọc lỗi nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

16. Trình hoàn thiện tập sách SR3240

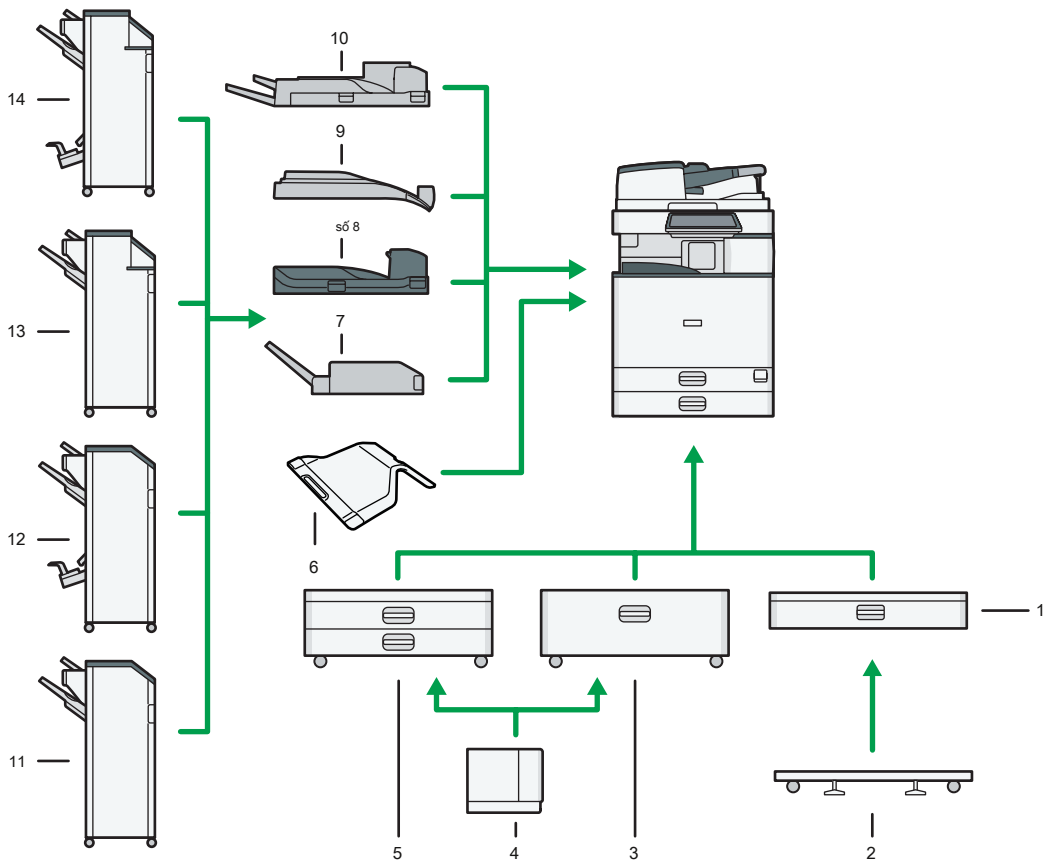
Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Chức năng khâu yên ngựa có thể ghim nhiều tờ giấy vào giữa và gấp chúng thành tập sách nhỏ. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện
- Khay đựng sách hoàn thiện

Các bản sao có thể được đọc lỗi nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

Tùy chọn bên ngoài cho Loại 6

 Region A (chủ yếu là Châu Âu và Châu Á)



KH0210

1. Khay giấy dưới

Giấy được nạp ở đây.

2. Bàn bánh xe cho khay giấy thấp hơn

Để sử dụng khay giấy phía dưới, hãy gắn băng caster.

3. Khay 3 (LCT)

Bao gồm hai khay giấy.

Bạn có thể nạp giấy ngay cả khi đang sử dụng Khay 3 (LCT). Bạn có thể kéo nửa bên trái của khay ra khi đang sử dụng Khay 3 (LCT).

4. Khay dung lượng lớn (LCT)

Giấy được nạp ở đây.

5. Khay giấy dưới

Bao gồm hai khay giấy.

6. Khay trong 2

Nếu bạn chọn đây làm khay giấy ra, giấy đã sao chép / in hoặc tin nhắn fax sẽ được gửi ở đây úp xuống.

7. Đơn vị nhiều nếp gấp bên trong

Đơn vị Gấp nhiều bên trong có thể áp dụng các kiểu gấp sau: Gấp một nửa, Gấp thư ra, Gấp vào Thư và Gấp Z.

số 8. Đơn vị cầu

Chuyển giấy đến bộ hoàn thiện.

9. Khay ca bên trong

Sắp xếp và xếp chồng nhiều tờ giấy.

10. Khay ngoài

Nếu bạn chọn đây làm khay giấy ra, giấy đã sao chép / in và tin nhắn fax sẽ được gửi ở đây úp xuống.

11. Máy hoàn thiện SR3210

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

12. Bộ hoàn thiện sách nhỏ SR3220

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Chức năng khâu yên ngựa có thể ghim nhiều tờ giấy vào giữa và gấp chúng thành tập sách nhỏ. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện
- Khay đựng sách hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

13. Máy hoàn thiện SR3230

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện

Các bản sao có thể được đọc lỗi nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

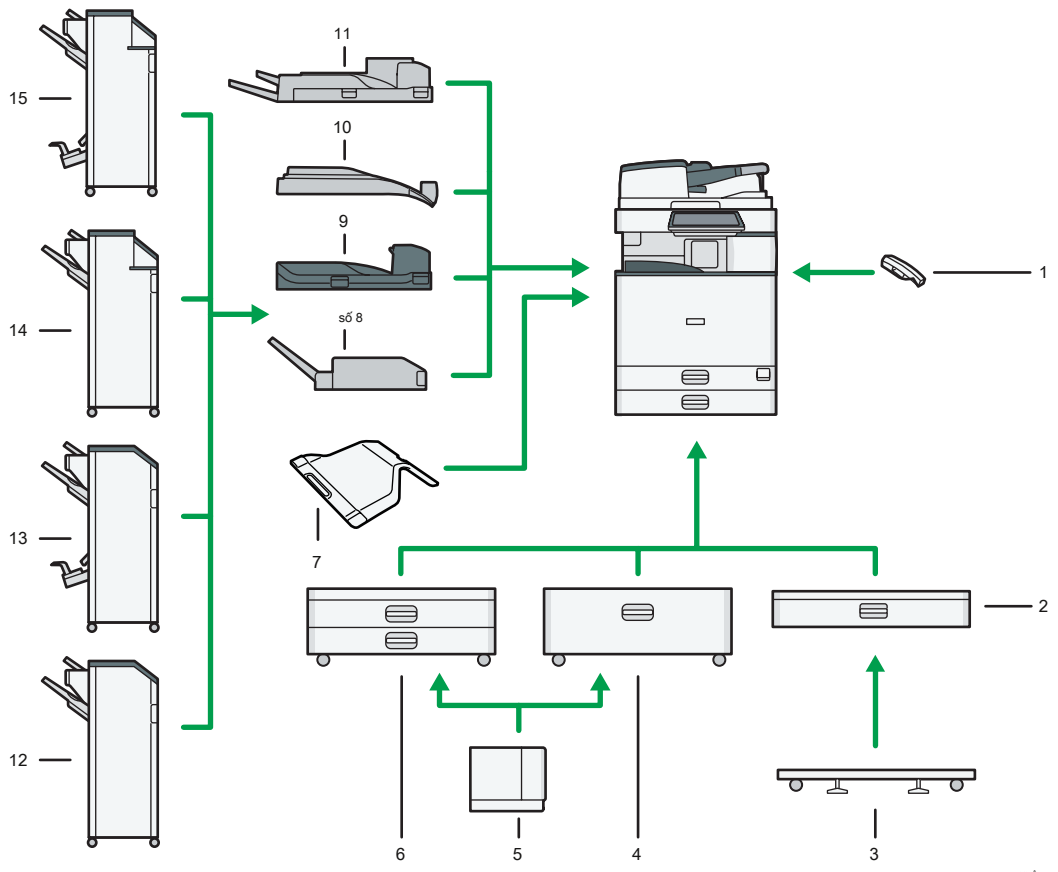
14. Trình hoàn thiện tập sách SR3240

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Chức năng khâu yên ngựa có thể ghim nhiều tờ giấy vào giữa và gấp chúng thành tập sách nhỏ. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện
- Khay đựng sách hoàn thiện

Các bản sao có thể được đọc lỗi nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

Tùy chọn bên ngoài cho Loại 6



1. Thiết bị cầm tay

Được sử dụng như một bộ thu khi một bộ phận fax được lắp đặt.

2. Bắt đầu

Cho phép bạn sử dụng các chức năng Quay số trên móc và Quay số bằng tay. Nó cũng cho phép bạn sử dụng máy như một chiếc điện thoại.

2. Khay giấy dưới

Giấy được nạp ở đây.

3. Bàn bánh xe cho khay giấy thấp hơn

Để sử dụng khay giấy phía dưới, hãy gắn bảng caster.

4. Khay 3 (LCT)

Bao gồm hai khay giấy.

Bạn có thể nạp giấy ngay cả khi đang sử dụng Khay 3 (LCT). Bạn có thể kéo nửa bên trái của khay ra khi đang sử dụng Khay 3 (LCT).

5. Khay dung lượng lớn (LCT)

Giấy được nạp ở đây.

6. Khay giấy dưới

Bao gồm hai khay giấy.

7. Khay trong 2

Nếu bạn chọn đây làm khay giấy ra, giấy đã sao chép / in hoặc tin nhắn fax sẽ được gửi ở đây úp xuống.

số 8. Đơn vị nhiều nếp gấp bên trong

Đơn vị Gấp nhiều bên trong có thể áp dụng các kiểu gấp sau: Gấp một nửa, Gấp thư ra, Gấp vào Thư và Gấp Z.

9. Đơn vị cầu

Chuyển giấy đến bộ hoàn thiện.

10. Khay ca bên trong

Sắp xếp và xếp chồng nhiều tờ giấy.

11. Khay ngoài

Nếu bạn chọn đây làm khay giấy ra, giấy đã sao chép / in và tin nhắn fax sẽ được gửi ở đây úp xuống.

12. Máy hoàn thiện SR3210

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

13. Bộ hoàn thiện sách nhỏ SR3220

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Chức năng khâu yên ngựa có thể ghim nhiều tờ giấy vào giữa và gấp chúng thành tập sách nhỏ. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện
- Khay đựng sách hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

14. Máy hoàn thiện SR3230

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

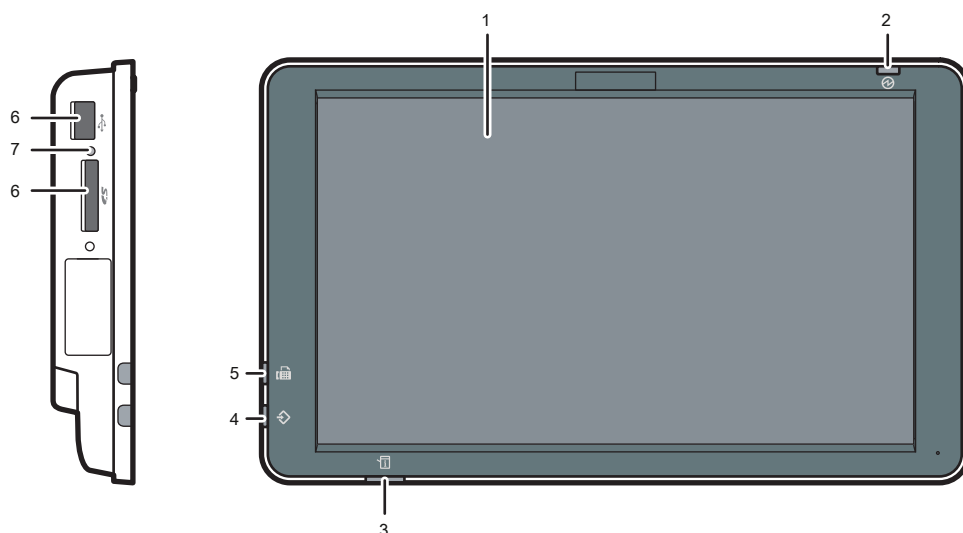
15. Bộ hoàn thiện tập sách SR3240

Sắp xếp, xếp chồng và ghim nhiều tờ giấy. Chức năng khâu yên ngựa có thể ghim nhiều tờ giấy vào giữa và gấp chúng thành tập sách nhỏ. Bao gồm các khay giấy sau:

- Khay trên của bộ hoàn thiện
- Khay thay đổi bộ hoàn thiện
- Khay đựng sách hoàn thiện

Các bản sao có thể được đục lỗ nếu bộ đột lỗ tùy chọn được lắp trên bộ hoàn thiện.

Hướng dẫn về Tên và Chức năng của Bảng Điều khiển của Máy



DCH009

1. Bảng hiển thị

Đây là màn hình bảng điều khiển cảm ứng có các biểu tượng, phím, phím tắt và widget cho phép bạn điều hướng màn hình của các chức năng và ứng dụng khác nhau, đồng thời cung cấp cho bạn thông tin về trạng thái hoạt động và các thông báo khác. Xem trang 58 "Cách sử dụng màn hình [Trang chủ]" và trang 64 "Cách sử dụng từng ứng dụng".

2. Chỉ báo nguồn chính

Chỉ báo nguồn chính sẽ sáng khi bạn bật công tắc nguồn chính. Khi máy ở chế độ Ngủ, đèn báo nguồn chính sẽ nhấp nháy chậm. Ở chế độ Fusing Unit Off, đèn báo nguồn chính sáng.

3. Chỉ báo trạng thái

Cho biết trạng thái của hệ thống. Vẫn sáng khi xảy ra lỗi hoặc hết mực.

4. Chỉ báo Data In (fax và chế độ máy in)

Nhấp nháy khi máy đang nhận lệnh in hoặc tài liệu LAN-Fax từ máy tính. Xem Fax và In.

5. Chỉ báo fax

Cho biết trạng thái của các chức năng fax. Nhấp nháy trong quá trình truyền và nhận dữ liệu. Vẫn sáng khi nhận fax qua Lỗi tấn Bào mật hoặc Thay thế.

6. Khe cắm phương tiện


Sử dụng để lắp thẻ SD hoặc thiết bị bộ nhớ flash USB. Để biết chi tiết, hãy xem "Chèn / Tháo thiết bị lưu trữ bộ nhớ", Bắt đầu.

7. Đèn truy cập phương tiện

Sáng lên khi thẻ SD được lắp vào khe cắm thẻ nhớ.

Thay đổi ngôn ngữ hiển thị

Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ được sử dụng trên màn hình. Tiếng Anh được đặt làm mặc định.

1. Nhấn [Home] () ở cuối màn hình ở giữa.
2. Vuốt màn hình sang trái, rồi nhấn vào [Thay đổi khoảng cách. Biểu tượng widget].
3. Chọn ngôn ngữ bạn muốn hiển thị.
4. Nhấn OK].

Cách sử dụng màn hình [Trang chủ]

Màn hình [Trang chính] được đặt làm màn hình mặc định khi bật máy.

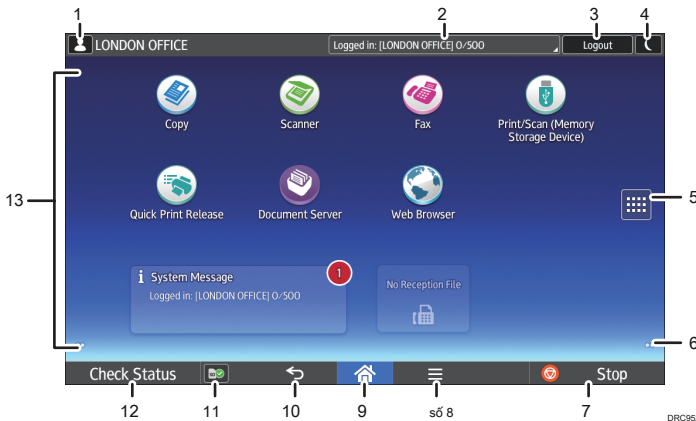
Một biểu tượng được gán cho mỗi chức năng và các biểu tượng này được hiển thị trên màn hình [Trang chính]. Bạn có thể thêm phím tắt cho các chức năng thường dùng hoặc các trang Web vào màn hình [Trang chính]. Ngoài ra, bạn có thể đăng ký các widget như Change Langs. Tiện ích cho nó. Màn hình [Trang chính] và màn hình của mỗi chức năng có thể khác nhau tùy thuộc vào các đơn vị tùy chọn được cài đặt.

Để hiển thị màn hình [Trang chính], nhấn [Trang chính] () ở cuối màn hình ở giữa.

★ Important

- Không tác động hoặc lực mạnh lên màn hình, nếu không màn hình có thể bị hỏng. Lực tối đa cho phép là khoảng 30N (khoảng 3 kgf). (N = Newton, kgf = Lực kg. 1 kgf = 9,8N.)

Để chuyển đổi giữa các màn hình, hãy vuốt ngón tay của bạn sang phải hoặc trái trên màn hình.



1. Biểu tượng người dùng đã đăng nhập

Khi xác thực người dùng được bật, một biểu tượng được hiển thị cho biết rằng người dùng đã đăng nhập. Nhấn vào biểu tượng để hiển thị tên của những người dùng hiện đang đăng nhập.

2. Tin nhắn hệ thống

Hiển thị thông báo từ hệ thống máy và các ứng dụng.

3. [Đăng nhập Đăng xuất]

Các khóa này được hiển thị khi kích hoạt xác thực người dùng. Khi bạn nhấn [Đăng nhập], màn hình xác thực sẽ xuất hiện. Nếu bạn đã đăng nhập vào máy, [Đăng xuất] sẽ xuất hiện. Để đăng xuất khỏi máy, nhấn [Đăng xuất].

Để biết chi tiết về cách đăng nhập và đăng xuất, hãy xem trang 83 "Đăng nhập vào Máy".

4. [Tiết kiệm năng lượng] 

Nhấn để chuyển sang chế độ Ngủ.

Để biết chi tiết về các chế độ, hãy xem "Tiết kiệm năng lượng", Bắt đầu.